

TẠP CHÍ

CÔNG NGHIỆP

ISSN: 2525-2283

THÁNG 10/2025

Website: www.congnghieptieudung.vn

& TIÊU DÙNG

CƠ QUAN THÔNG TIN LÝ LUẬN CỦA HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ VIỆT NAM CHỊU SỰ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG



CHÚC MỪNG NGÀY

**DOANH NHÂN
VIỆT NAM**

13/10

○ DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN ĐỒNG HÀNH CÙNG CẢ NƯỚC BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN MỚI

○ EVNNPC: 56 NĂM TỎA SÁNG MỘT NIỀM TIN

○ DOANH NHÂN NGUYỄN THÀNH CÔNG: DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN...

Động lực nền tảng 
chuỗi giá trị Dầu khí

Năng lực điều hành
hoạt động dầu khí
khắp toàn cầu

Chuyên nghiệp,
hiệu quả, đóng góp
quan trọng cho
phát triển kinh tế
đất nước

Góp phần
tích cực đảm bảo
an sinh xã hội,
an ninh năng
lượng quốc gia

Cam kết mạnh mẽ,
hành động trách nhiệm
vì một môi trường
bền vững



TỔNG CÔNG TY THĂM DÒ KHAI THÁC DẦU KHÍ

www.pvep.com.vn

Trụ sở: Tầng 26, Tòa nhà CharmVit, 117 Trần Duy Hưng, Yên Hòa, Hà Nội | Tel: 024 - 37726001 | Fax: 024 - 37726027 | Email: pvep.hn@pvep.com.vn



HỘI ĐỒNG CỐ VẤN

Ts. Đỗ Hữu Hào

Ông Nguyễn Xuân Sơn

Ông Phương Công Trọng

Ông Dương Đình Khuyến

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Nhà báo Nguyễn Văn Đùng

ĐT: 0913372898

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP PHỤ TRÁCH

Nguyễn Thị Hồng Chuyên

ĐT: 0913059154

TÒA SOẠN

Đ/C: 46 Ngô Quyền, P. Cửa Nam, Hà Nội

Điện thoại: (024) 39 39 27 00

Thường trú khu vực

miền Trung - Tây Nguyên

Đ/C: 12/16 Trần Thị Kỷ, P. Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai

Điện thoại: 0962433800

Giấy phép hoạt động báo chí

Số 94/GP-BTTTT ngày 10/4/2024

Trình bày: Tại tòa soạn

In tại Công ty in Công nghệ cao

Website: congnghieptieudung.vn

MỤC LỤC



TIN TỨC SỰ KIỆN

06. Founder Meetup - Cùng gặp gỡ các Nhà khởi nghiệp nổi bật...

NGHIÊN CỨU TRAO ĐỔI

08. Phải bắt buộc các DN trong nước vươn lên, làm chủ được công nghệ...

10. Đồng kiến tạo thể chế - Giải phóng nguồn lực - Nâng chuẩn quản trị quốc gia

ĐỒNG HÀNH CÙNG DOANH NGHIỆP

12. Tổng công ty Khi Việt Nam: 35 năm hành trình vươn mình, hội nhập và phát triển bền vững

14. EVNNPT: Tăng cường hợp tác quốc tế, bảo đảm nguồn vốn cho các dự án...

18. Agribank lan tỏa sứ mệnh phụng sự và giá trị nhân văn sâu sắc

ĐỊA PHƯƠNG

22. Hội thảo “Khơi nguồn năng lượng tương lai”...

24. QLTT Cần Thơ: Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong đấu tranh chống hàng giả

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

26. Trang tin Công nghiệp hỗ trợ

28. TS. Nguyễn Sĩ Dũng: “Tăng tỷ lệ nội địa hóa ngành CN ô tô ...”

30. Phú Thọ: Công nghiệp hỗ trợ tạo đòn bẩy cho làn sóng đầu tư mới

32. Khánh Hòa đẩy mạnh CNHT - Hành trình hướng tới “chuỗi nội địa” bền vững

34. Tây Ninh: Ngành công nghiệp hỗ trợ chuyển mình bứt phá, đón sóng đầu tư

KHUYẾN CÔNG

36. Trang tin Khuyến công

38. Sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu quốc gia lần thứ VI năm 2025...

39. Thái Nguyên đẩy mạnh khuyến công, tạo động lực phát triển

40. Phú Thọ: Khẳng định vị thế thương hiệu sản phẩm công nghiệp nông thôn

41. Khuyến công mở đường cho ngành cơ khí Bắc Ninh phát triển bền vững

42. Ninh Bình: Phát triển CCN xanh - động lực mới cho tăng trưởng kinh tế

43. Hà Tĩnh: Chứng nhận SPCNNTTB góp phần mở rộng thị trường...

44. Khuyến công Quảng Trị tập trung thực hiện Nghị quyết 68 của Bộ Chính trị...

45. Thành phố Đà Nẵng: Đưa sản phẩm công nghiệp nông thôn vươn ra thế giới

46. Trang tin Khuyến công

47. Trang ảnh Khuyến công

Giá: 30.000đ

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN ĐỒNG HÀNH CÙNG CẢ NƯỚC BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN

MỚI

LINH PHƯƠNG ✍️

Vừa qua, được sự hỗ trợ của các cơ quan Chính phủ, các Ban, Bộ, ngành, địa phương, Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam đã tổ chức “Diễn đàn đối thoại cấp cao về Kinh tế tư nhân Việt Nam (VPSF) năm 2025” với Chủ đề “Khai phóng tiềm năng - Kiến tạo tương lai Việt”. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cùng lãnh đạo các cơ quan Trung ương; đại diện các đại sứ quán, tổ chức quốc tế tại Việt Nam; cùng hơn 1.500 chuyên gia, nhà khoa học và cộng đồng doanh nhân tư nhân trong cả nước đã tới dự.

Mục đích của hoạt động thiết thực này là nhằm triển khai Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (KTTN), cũng là dịp để Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam khẳng định tinh thần đồng hành cùng Chính phủ trong mục tiêu xây dựng một Việt Nam thịnh vượng. Theo Nghị quyết 68-NQ/TW, khu vực KTTN hiện có hơn 940.000 doanh nghiệp (DN) và trên 5 triệu hộ kinh doanh, đóng góp khoảng 50% GDP, hơn 30% tổng thu ngân sách Nhà nước và sử dụng tới 82% lực lượng lao động trong nền kinh tế. Đặc biệt, nhóm 500 doanh nghiệp tư nhân (DNTN) lớn nhất dù chỉ chiếm 0,075% tổng



Thủ tướng và Chủ tịch VPSF 2025 cùng các doanh nhân thực hiện nghi thức đánh chuông, chính thức khởi động một giai đoạn phát triển mới của khu vực KTTN Việt Nam

số DN, nhưng đã đóng góp 12% số lao động, 28% tổng tài sản và 18,4% doanh thu toàn khu vực tư nhân.

Tại phiên Đối thoại cấp cao của VPSF 2025, các DN, các tổ chức trong nước, quốc tế và lãnh đạo các Bộ, ngành đã thảo luận sôi nổi các vấn đề, tập trung vào 4 chủ đề chính: Mài sắc các mũi nhọn chiến lược để vươn tầm quốc tế; Thể chế kiến tạo - DN vươn mình; KHCV và đổi mới sáng tạo - Vươn mình bứt phá; Vươn tầm, nội lực để vươn mình bứt phá.

Sau 2 ngày làm việc, Diễn đàn đã thông qua Tuyên bố chung VPSF 2025, trong đó khẳng định, khu vực

KTTN tin tưởng và kỳ vọng sâu sắc rằng tinh thần “Chính phủ kiến tạo, liên chính, hành động” và phương châm “Đồng kiến tạo thể chế - Giải phóng nguồn lực - Nâng chuẩn quản trị quốc gia” sẽ được quán triệt sâu rộng, chuyển hóa thành những hành động cụ thể, quyết liệt và đo lường được ở mọi cấp thực thi, kiến tạo một môi trường kinh doanh thực sự tin cậy, minh bạch, hiệu quả, cạnh tranh. Cộng đồng DNTN Việt Nam, với lực lượng nòng cốt là các doanh nhân trẻ, cam kết đồng hành cùng Đảng, Nhà nước, Chính phủ trong kỷ nguyên mới, góp phần hiện thực



Phát biểu tại Diễn đàn, Thủ tướng Chính phủ bày tỏ tin tưởng vào sự phát triển đột phá của KTTN trong tương lai

hóa khát vọng xây dựng một Việt Nam hùng cường, thịnh vượng vào năm 2045.

Phát biểu tại Diễn đàn, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nêu 6 mong muốn với cộng đồng DN, khu vực KTTN; kỳ vọng và tin tưởng cộng đồng DNTN ngày càng trưởng thành, lớn mạnh, phát triển nhanh, bền vững, đồng hành cùng dân tộc bước vào kỷ nguyên mới phát triển giàu mạnh, hùng cường, thịnh vượng, ấm no, hạnh phúc, sánh vai với các cường quốc năm châu. Đồng thời, đề nghị DN, khu vực KTTN tiếp tục chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước; thể hiện đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội; đồng hành cùng Đảng, Nhà nước và nhân dân kiên trì, kiên định đường lối độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; tạo động lực, truyền cảm hứng, phát huy tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc; thể hiện sức mạnh doanh nhân, góp phần thúc đẩy sức mạnh của nhân dân, sức mạnh dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước với sức mạnh ngoài nước, sức mạnh Nhà nước và sức mạnh nhân dân, DN; tiếp tục đổi mới tư duy và hành động quyết liệt vì lợi ích của quốc gia, dân tộc, và vì lợi ích của chính mình; với tầm

nhìn xa, trông rộng, nghĩ sâu, làm lớn, phát triển để ổn định, ổn định để phát triển, phát triển nhanh, bền vững.

Thủ tướng cũng kêu gọi DNTN tiếp tục thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các Nghị quyết “trụ cột” mới được Bộ Chính trị ban hành, đặc biệt là Nghị quyết về đột phá phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Nghị quyết về phát triển KTTN. Cộng đồng DN cần có giải pháp thích ứng kịp thời, linh hoạt, hiệu quả với tình hình thế giới; thực hiện đa dạng hóa thị trường, đa dạng hóa sản phẩm, đa dạng hóa chuỗi cung ứng; nâng cao giá trị gia tăng của hàng hóa Việt Nam; góp phần làm mới lại các động lực tăng trưởng truyền thống là đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng; thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới như chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, kinh tế tri thức, kinh tế sáng tạo; tiên phong trong thúc đẩy KHCN, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số...

Thủ tướng cũng nêu rõ, hiện nay, tình hình có khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi, nhưng truyền thống, bản sắc con người Việt Nam là luôn bản lĩnh, càng áp lực càng nỗ lực. Thực tế cho thấy thời gian qua, kinh tế vĩ mô nước ta cơ

bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng được thúc đẩy, các cân đối lớn được bảo đảm...; trong thành tựu chung này có sự đóng góp quan trọng của cộng đồng DN. Vì vậy, các DN phải luôn bình tĩnh, sáng suốt, không hoang mang, dao động trước khó khăn, thách thức và cũng không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác khi có thời cơ, thuận lợi. Thủ tướng Chính phủ cho rằng, các bản khoản, trăn trở, lo lắng của cộng đồng DN liên quan các vấn đề về thể chế, hạ tầng, nguồn vốn, nguồn nhân lực, thủ tục hành chính... được Đảng, Nhà nước rất quan tâm, chia sẻ và đồng hành cùng cộng đồng DN để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc theo hướng “thể chế phải thông thoáng, hạ tầng thông suốt, quản lý thông minh”.

Người đứng đầu Chính phủ cho biết, chúng ta đặt mục tiêu quyết tâm tháo gỡ các điểm nghẽn pháp lý trong năm nay với tinh thần đã nói là làm, đã cam kết là thực hiện. Theo đó, nỗ lực giảm chi phí tuân thủ cho người dân, DN, phấn đấu giảm ít nhất 30% số lượng, thời gian thực hiện và chi phí thực hiện thủ tục hành chính. Đồng thời, tập trung phát triển hạ tầng chiến lược, trong đó năm 2025 sẽ hoàn thành ít nhất 3.000 km đường cao tốc và hơn 1.700 km đường ven biển; tích cực triển khai các dự án đường sắt, phát triển hạ tầng hàng không, cảng biển...; để tạo không gian phát triển mới, nâng giá trị gia tăng của đất, giảm chi phí đầu vào, tăng sức cạnh tranh cho hàng hoá, sản phẩm và DN...

Cuối cùng, Thủ tướng Phạm Minh Chính khẳng định: “Chính phủ đồng hành, các bộ đổi mới, hạ tầng thông suốt, thể chế kiến tạo, DN tiên phong, Việt Nam phát triển”; mong muốn cộng đồng DN nói chung, DNTN nói riêng tiếp tục đồng hành cùng Đảng, Nhà nước, nhân dân, trên tinh thần cùng làm, cùng hưởng, cùng tự hào với những giá trị Việt Nam, bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc ■



Bà Đặng Thị Luận - Quyền Giám đốc SIHUB phát biểu khai mạc chương trình



Anh Steven Le - Đồng sáng lập & Giám đốc Kinh doanh AirCity

FOUNDER MEETUP

CÙNG GẶP GỠ CÁC NHÀ KHỞI NGHIỆP NỔI BẬT

NHÂN NGÀY HỘI ĐỔI MỚI SÁNG TẠO QUỐC GIA 2025

Ngày 01/10, tại Trung tâm Khởi nghiệp sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh (SIHUB), Học viện Kỹ năng VTALK phối hợp cùng SIHUB tổ chức chương trình "Founder Meetup: Startup Việt bứt phá toàn cầu trong kỷ nguyên AI" nằm trong khuôn khổ Ngày hội Đổi mới sáng tạo Quốc gia 2025.

PV ✍️

Phát biểu khai mạc, bà Đặng Thị Luận - Quyền Giám đốc SIHUB nhấn mạnh ý nghĩa của sự kiện: Đây không chỉ là dịp để các nhà sáng lập kể lại câu chuyện khởi nghiệp, mà còn là hành trình chân thực từ thất bại đến thành công, từ thử thách đến cơ hội. Những chia sẻ này, theo bà, chính là "ngọn lửa" tiếp sức cho thế hệ trẻ trên con đường dấn thân vào khởi nghiệp và

từng bước hội nhập quốc tế. Bà cũng cho biết vai trò của SIHUB trong việc hỗ trợ mạnh mẽ cho các hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo tại khu vực phía Nam, trong đó đề cao vai trò của Quỹ đầu tư, tổ chức ươm tạo và các đơn vị hỗ trợ trong hệ sinh thái.

Tại chương trình, anh Steven Le - Đồng sáng lập & Giám đốc Kinh doanh AirCity đã mang đến



Chị Bùi Phương Thảo - Giám đốc
Phát triển Bền vững AirX Carbon



Host Võ Thị Mỹ Duyên - Doanh nhân
TPHCM tiêu biểu 2024 được cho là một
trong những Host dẫn dắt các chương
trình về khởi nghiệp và kinh doanh hấp
dẫn nhất hiện nay

câu chuyện khởi nghiệp giàu cảm hứng. Từ lần xuất hiện đầu tiên trên Shark Tank Việt Nam, đến khi được Forbes India vinh danh trong Top 200 startup tiềm năng toàn cầu 2024, hành trình của AirCity gắn liền với việc ứng dụng AI để tối ưu quản lý vận hành đô thị. Nền tảng của AirCity cho phép thay thế vai trò lễ tân, xử lý hàng chục nghìn yêu cầu mỗi tháng, đồng thời tích hợp với các công nghệ từ Qualcomm và Google Gemini. Công ty đã gọi vốn thành công, đạt mức định giá 6 triệu USD và hiện mở rộng thị trường sang Singapore cùng Campuchia, với tham vọng nâng cao chất lượng sống đô thị trong khu vực.

Hành trình nổi bật của một Startup vươn ra toàn cầu khác đến từ chị Bùi Phương Thảo - Giám đốc Phát triển bền vững AirX Carbon. Startup này đã tạo ra NetZero Pallet từ phụ phẩm nông nghiệp, giúp giảm tới 34kg khí thải CO₂ so với pallet gỗ thông thường. Dù đối mặt khó khăn về vốn, công nghệ và niềm tin quốc tế, AirX Carbon vẫn kiên trì phát triển nhờ ứng dụng AI trong mô phỏng và nghiên cứu - rút ngắn thời gian thử nghiệm từ nhiều tháng xuống chỉ còn vài ngày. Với định hướng kết hợp công nghệ và bền vững, doanh nghiệp này không chỉ mở rộng ra quốc tế mà còn góp phần khẳng định dấu ấn đổi mới sáng tạo của Việt Nam trên bản đồ toàn cầu.

Bên cạnh phần chia sẻ rất chân thực từ hai diễn giả, Ngày hội Đổi mới sáng tạo Quốc gia 2025 tại SIHUB còn được quan tâm đặc biệt bởi talkshow “Founder Meetup: Startup Việt bứt phá toàn cầu trong kỷ nguyên AI”. Talkshow được dẫn dắt bởi Host Võ Thị Mỹ Duyên - Doanh nhân TPHCM tiêu biểu 2024, đồng thời cũng là một nhà sáng lập nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp và là một trong những cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp được vinh danh (Top 10 ISTAR 2024). Với kinh nghiệm khởi nghiệp thực tế cùng khả năng kết nối cộng đồng, chị được đánh giá là một trong những host dẫn dắt chương trình về khởi nghiệp và kinh doanh cuốn hút nhất hiện nay. Sự dẫn dắt của chị không chỉ giúp các diễn giả khai thác chiều sâu câu chuyện, mà còn mở ra những góc nhìn mới cho khán giả, từ doanh nghiệp trẻ đến sinh viên khởi nghiệp, SMEs và cả giới truyền thông.

“Founder Meetup: Startup Việt bứt phá toàn cầu trong kỷ nguyên AI” không chỉ dừng lại ở việc truyền cảm hứng, mà còn gửi đi thông điệp rõ ràng: Sự phát triển của startup Việt cần sự đồng hành bền bỉ của toàn hệ sinh thái - từ chính sách, nhà đầu tư, chuyên gia đến cộng đồng. Chỉ khi cùng nhau kiến tạo, những ý tưởng nhỏ mới có thể trở thành đóng góp lớn cho thành phố và đất nước■

PHẢI BẮT BUỘC CÁC DN TRONG NƯỚC VƯƠN LÊN, LÀM CHỦ ĐƯỢC CÔNG NGHỆ, ĐỂ TĂNG TỶ LỆ NỘI ĐỊA HÓA NGÀNH CN Ô TÔ

Mới đây, trao đổi với phóng viên báo chí tại Tọa đàm "Nội địa hóa ngành ô tô với nền kinh tế độc lập, tự chủ", GS. TS. Hoàng Văn Cường - Đại biểu Quốc hội, Phó Chủ tịch Hội đồng giáo sư Nhà nước đã có những chia sẻ và khuyến nghị rất sâu sắc, đầy tâm huyết về ngành công nghiệp ô tô trong nước, mà cụ thể là phải tăng tỷ lệ nội địa hóa các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ (CNHT) trong ngành sản xuất ô tô. Tạp chí Công nghiệp và Tiêu dùng trân trọng giới thiệu cuộc trao đổi này.



GS. TS. Hoàng Văn Cường - Đại biểu Quốc hội,
Phó Chủ tịch Hội đồng giáo sư Nhà nước

PV

PV: Xin ông khái quát thực trạng ngành công nghiệp (CN) ô tô trên thế giới và trong nước giai đoạn hiện nay?

GS.TS. HOÀNG VĂN CƯỜNG: Lịch sử thị trường quốc tế cho thấy, các cuộc cạnh tranh, chiến tranh thương mại giữa các quốc gia thường bắt đầu căng thẳng chính từ ngành CN ô tô và kéo dài cho đến ngày nay.

Lý do có lẽ xuất phát từ việc ô tô là một sản phẩm rất gần gũi với cuộc sống và tiêu dùng của mọi người dân. Mọi người đều cần đến những sản phẩm tiêu dùng này, bởi Việt Nam hiện có tới 100 triệu dân, thì ô tô đang trở thành sản phẩm thiết yếu và nhu cầu ngày càng tăng lên chứ không hề giảm đi. Đó là một xu thế phát triển tất yếu.

Yếu tố thứ hai là, khi ngành này phát triển, nó tác động và thúc đẩy rất nhiều ngành khác cùng phát triển. Điều này tạo ra một hệ sinh thái, không chỉ về công ăn việc làm, mà còn thúc đẩy phát triển sản phẩm và công nghệ. Do đó, các quốc gia đều mong muốn phát triển ngành CN ô tô và phải thỏa mãn những tiêu chuẩn riêng của mình để tạo ra không chỉ thương hiệu riêng, mà còn là sản phẩm đặc trưng. Chủ trương của Việt Nam cũng là phát triển ngành CN ô tô theo hướng nội địa hóa,

đây là một xu thế tất yếu mà thế giới đang phát triển và theo đuổi...

PV: Vậy Việt Nam có thuận lợi, khó khăn gì trong việc phát triển CN ô tô?

GS.TS. HOÀNG VĂN CƯỜNG: Chính sách của chúng ta đã được bảo hộ tốt với mục đích là sản xuất tại chỗ. Còn nếu nhập khẩu ô tô thì Việt Nam là một trong những quốc gia thuế ô tô nhập khẩu thuộc diện nhóm cao nhất thế giới. Nhưng mục tiêu của chúng ta là bảo hộ, bảo hộ trong nước để phát triển nội địa hóa. Tuy nhiên, chúng ta vẫn chưa đạt được mục tiêu về nội địa hóa dù đã có sản phẩm ô tô được lắp ráp tại Việt Nam. Sản xuất tại Việt Nam theo nghĩa lắp ráp khá nhiều, trên chục thương hiệu ô tô, đặc biệt là nhóm xe nhỏ, xe vận tải nhỏ, xe con dùng cho cá nhân.

Tuy nhiên, điều đáng băn khoăn nhất là tỉ lệ nội địa hóa của nhóm này chỉ đạt khoảng 10%, tỉ lệ này chưa được coi là nội địa hóa. Tiêu chuẩn để được thế giới đánh giá về xuất xứ hàng hóa thì tối thiểu phải được 40%, còn 10% thì không thể gắn tên sản xuất tại Việt Nam được.

Trong khi đó, những xe như xe chuyên dùng, xe buýt hay một số xe tải thì tỉ lệ nội địa hóa lại khá cao, có thể lên tới 40% - 60%. Nhưng những nhóm này thì số lượng nhân hiệu, hay DN sản xuất không nhiều, một số ít hăng thôi. Qua đó cho thấy, chủ trương về nội địa hóa là rất đúng, nhưng những công cụ để thúc đẩy nội địa hóa chưa đủ. Chúng ta mới chỉ quan tâm đến yếu tố thuế, ưu đãi thuế, bảo hộ về thuế. Như vậy thì chưa đủ.

Yếu tố thứ hai rất quan trọng là nội địa hóa, nghĩa là buộc những nhà sản xuất phải nội địa hóa, ít nhất phải có điều kiện ràng buộc về tiến độ nội địa hóa là bao nhiêu thời gian; đến khi nào phải đạt được tỉ lệ nội địa hóa theo vật kế, giá trị, lộ trình. Trong 30 năm qua, thị trường ô tô Việt Nam, nhất là phân khúc nhỏ, ô tô con cũng phát triển, tăng trưởng nhanh nhưng quy mô chưa lớn. Nhiều nhà đầu tư tham gia, chia nhỏ thị phần ra và như thế rõ ràng rất khó để có thể tập trung vào sản xuất từng linh kiện để nội địa hóa. Nếu chúng ta có quy định ràng buộc liên quan đến tỉ lệ nội địa hóa thì buộc người ta phải tính đến thị phần và phải bắt tay với nhau để chuyển dịch chuỗi sản xuất từ bên ngoài vào trong nước.

Một điểm nữa đó là yếu tố chuyển giao công nghệ. Hiện nay, trong thu hút đầu tư nước ngoài, chúng ta đã hướng đến thu hút các nhà đầu tư có vốn, có kinh nghiệm, nhưng đáng ra đi kèm với nó, mình phải nhận được công nghệ của họ nhưng chúng ta chưa có cái ràng buộc đó...

PV: Thưa ông, Việt Nam đã có cơ chế chính sách gì để thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ (CNHT)?

GS.TS. HOÀNG VĂN CƯỜNG: Trên thực tế, chính sách của chúng ta lâu nay vẫn chủ yếu xoay quanh thuế, coi thuế là công cụ chính. Trong khi đó, vai trò của thuế ngày càng giảm, nhất là thuế nhập khẩu do phải tuân thủ các FTA, nhiều mặt hàng, kể cả ô tô, thuế nhập khẩu đã về mức 0, nên công cụ thuế gần như không còn ý nghĩa bảo hộ. Điểm mấu chốt, đó là thị phần trong nước rất nhỏ nhưng lại bị chia cho hàng chục nhãn hiệu. Khi sản lượng tiêu thụ ít, DN không thể đầu tư công nghệ để sản xuất linh kiện trong nước, mà nhập khẩu từ chuỗi cung ứng toàn cầu. Ngay cả khi thuế cao, họ cũng chọn nhập chứ không nội địa hóa. Trong khi đó, có những sản phẩm như ốc quy, lốp xe... vốn đã chiếm thị phần lớn trong nước và không bị chia sẻ. Do đó, chính sách cần tập trung điều tiết thị phần, tránh để “chiếc bánh vốn đã nhỏ lại bị cắt nhỏ thêm”. Muốn vậy, phải có cơ chế buộc các hãng hợp tác, dùng chung linh kiện, đồng thời dịch chuyển dần chuỗi cung ứng về sản xuất trong nước.

Việt Nam có lợi thế thu hút sản xuất, đã trở thành “công xưởng” của thế giới, nên càng cần đặt ra cam kết rõ ràng về tỉ lệ nội địa hóa. Hãng nào mạnh về lĩnh vực nào thì dịch chuyển sản xuất chi tiết đó về Việt Nam, từ đó hình thành hệ thống công nghiệp phụ trợ. Các hãng cũng phải liên kết, sử dụng linh kiện của nhau, vừa phục vụ thị trường trong nước, vừa hướng đến xuất khẩu.

Tuy nhiên, vấn đề là chúng ta có giám sát được lộ trình nội địa hóa hay không? Hiện nay, câu trả lời là chưa. Muốn nội địa hóa thực chất thì ngoài các tập đoàn nước ngoài, nhất thiết phải có DN Việt tham gia. Nếu DN Việt tham gia thì tỉ lệ nội địa hóa rất cao. Vì vậy, chính sách phải tạo chỗ đứng cho DN trong nước... Một công cụ khác là rào cản kỹ thuật. Nhiều nước áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật riêng, buộc nhà sản xuất phải tuân thủ và sản xuất ngay trong nước mới được tiêu thụ sản phẩm. Đây cũng là cách gián tiếp thúc đẩy sản xuất nội địa.

Lâu nay chúng ta vẫn đặt nặng vào thuế, trong khi những công cụ quan trọng khác như điều tiết thị phần, cam kết nội địa hóa, hỗ trợ DN Việt, yêu cầu liên doanh, chuyển giao công nghệ và rào cản kỹ thuật lại chưa được quan tâm đúng mức. Kết quả chưa như mong muốn là điều dễ hiểu.

PV: Vậy muốn nâng tỷ lệ nội địa hóa lên tối thiểu 60% thì Việt Nam cần có cơ chế gì, thưa ông?

GS.TS HOÀNG VĂN CƯỜNG: Ngành luyện kim của Việt Nam không đủ khả năng để làm thép có thể sản xuất ra khung của ô tô, chưa nói đến cả cái xe. Nhưng trong kinh doanh nói chung, nước nào cũng muốn gây dựng thành những tập đoàn, DN mạnh có chỗ đứng, có năng lực mạnh. Chính vì vậy, về mặt chính sách, chúng ta đang rất mong muốn trao nhiều quyền, nhiều nhiệm vụ và nhiều thị trường hơn cho những DN tư nhân này.

Theo tôi, Việt Nam phải hướng đến thực hiện nội địa hóa hay làm chủ trong một số lĩnh vực mang tính chất nền tảng, có hệ thống và cần phải có sự hỗ trợ của Nhà nước, để tăng sức mạnh cho các DN khi được giao nhiệm vụ.

Thời gian qua, CN ô tô thế hệ cũ được sử dụng năng lượng động cơ đốt trong, nhưng bây giờ công nghệ mới, các lĩnh vực mới... là tiềm năng của Việt Nam. Thị trường Việt Nam đang rất mạnh chuyển sang Net Zero, chuyển sang tiêu dùng xanh, giao thông xanh nên đây là cơ hội rất tốt để chúng ta đưa ra các điều kiện, tiêu chuẩn, quy chuẩn để có chỗ đứng chân trong ngành CN này.

Chính sách ưu đãi hay bảo hộ có thể sẽ giúp cho một vài hãng nào đó, một công ty, DN nào đó mạnh lên, quan trọng nhất là họ có tuân thủ được tiêu chuẩn không? Tiêu chuẩn, quy chuẩn về mặt chất lượng phải là cấp quốc tế, để xuất khẩu chứ không phải chỉ để bán trong nước. Phải bắt buộc các DN trong nước vươn lên, bắt tay với các DN nước ngoài và phải làm chủ được công nghệ, phải dựa vào KHCN, không còn cách nào khác.

Chính sách chuyển giao KHCN thế giới đã làm rồi. Bây giờ Việt Nam phải bắt tay để chuyển giao, thậm chí phải trả tiền mua công nghệ. Nhưng công nghệ mới như giao thông xanh, phương tiện giao thông điện tử... thì bây giờ chúng ta tập trung bảo vệ đầu tư vào để làm chủ và tạo ra cạnh tranh, có thể tạo ra sản phẩm đạt và hơn của thế giới■

“ĐỒNG KIẾN TẠO THỂ CHẾ – GIẢI PHÓNG NGUỒN LỰC – NÂNG CHUẨN QUẢN TRỊ QUỐC GIA”

Diễn đàn đối thoại cấp cao về kinh tế tư nhân Việt Nam (VPSF) năm 2025 được tổ chức mới đây tại Hà Nội với hơn 1.500 đại biểu gồm đại diện các Ban, Bộ, ngành Trung ương, địa phương, các chuyên gia, doanh nhân, doanh nghiệp. Nhiều đề xuất, kiến nghị tập trung vào mục tiêu khát vọng phát triển bền vững. Tạp chí Công nghiệp và Tiêu dùng trích đăng ý kiến phát biểu của các nhà quản lý, doanh nhân, doanh nghiệp.

Ông Đặng Hồng Anh, Chủ tịch Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam, Chủ tịch VPSF 2025

Cộng đồng doanh nghiệp tư nhân (DNTN) nhận thức sâu sắc vai trò động lực của mình, qua đó cam kết quán triệt và thực hiện “bộ tứ nghị quyết chiến lược” của Bộ Chính trị (57, 59, 66, 68), coi đây là nền tảng chính trị - pháp lý vững chắc.

DNTN tin tưởng vào tinh thần “Chính phủ liêm chính, hành động, phục vụ nhân dân” và phương châm “Đồng kiến tạo thể chế - Giải phóng nguồn lực - Nâng chuẩn quản trị quốc gia”. VPSF 2025 đã thông qua chương trình hành động toàn diện, tập trung vào bốn trụ cột: Xây dựng thể chế kiến tạo; thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; mài sắc mũi nhọn chiến lược để vươn tầm quốc tế; nâng cao năng lực nội tại của doanh nghiệp.

VPSF 2025 quán triệt tinh thần “đồng kiến tạo” và cam kết tiên phong triển khai các sáng kiến chiến lược. Trong đó, nổi bật là Chương trình Quốc gia đào tạo 10.000 CEO, chương trình “Mỗi doanh nhân trẻ đều đạt hai doanh nhân mới”, xây dựng Bộ chỉ số Năng lực Doanh nghiệp tư nhân Việt Nam (VBCI).



Bà Trần Phương Nga, CEO Tập đoàn Thiên Long



Ngành sản xuất và xuất khẩu văn phòng phẩm - VPP chịu ảnh hưởng từ xu hướng chuyển đổi số, nhưng nhu cầu học tập ở các quốc gia đang phát triển vẫn tăng cao, mở ra cơ hội lớn cho DN Việt. Tuy nhiên, ngành hiện còn nhiều điểm nghẽn: DN phân mảnh, thiếu liên kết chuỗi giá trị; công nghiệp hỗ trợ yếu, nguyên liệu phụ thuộc nhập khẩu; sản phẩm xanh và tích hợp công nghệ còn hạn chế; đặc biệt chưa có thương hiệu quốc gia đủ mạnh để cạnh tranh với Trung Quốc, Nhật Bản hay Đức.

Để bứt phá, chúng ta cần 4 nhóm giải pháp: Một là, hợp tác Nhà nước - DN - Viện nghiên cứu, nhằm phát triển vật liệu xanh, khuyến khích sản phẩm tuần hoàn và refill, đồng thời nhà nước tiên phong sử dụng VPP xanh trong trường học, cơ quan; Hai là, ứng dụng công nghệ 4.0 và thương mại điện tử xuyên biên giới, mở gian hàng quốc gia trên Amazon, Alibaba, Shopee Global để sản phẩm Việt đến trực tiếp người tiêu dùng quốc tế; Ba là, xây dựng thương hiệu quốc gia, tổ chức sự kiện “Vietnam Stationery Week” và đưa “Vietnam Stationery” vào Chương trình Thương hiệu quốc gia với khẩu hiệu “Inspiring Knowledge - Lan tỏa tri thức Việt”; Bốn là, kết hợp ngành VPP với giáo dục và đổi mới sáng tạo, xuất khẩu không chỉ sản phẩm mà còn giải pháp giáo dục toàn diện..., có như vậy mới đưa đất nước trở thành điểm sáng thương mại toàn cầu./.

Ông Nguyễn Tấn Công – Phó Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)



Nghị quyết 68 của Bộ Chính trị đề ra mục tiêu, đến năm 2030 phấn đấu có 2 triệu doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, có ít nhất 20 doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu...

Để góp phần thực hiện mục tiêu đó, VCCI tập trung đẩy mạnh tham mưu, hiến kế để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo hướng thông thoáng, minh bạch, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển. Đồng thời, tiếp tục kết nối, nâng cao năng lực cho đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp Việt Nam. Kết nối thị trường, đầu tư, kết nối văn hóa - xã hội, kết nối chuỗi sản xuất... để tạo thuận lợi cho khu vực doanh nghiệp tìm kiếm bạn hàng, tìm kiếm cơ hội hợp tác kinh doanh.

Cùng với đó, hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng AI trong quản trị và sản xuất thông qua các khóa đào tạo, mở các lớp đào tạo, tập huấn về văn hóa kinh doanh để nâng cao trách nhiệm của doanh nhân, doanh nghiệp. Chuyển giao kinh nghiệm, truyền cảm hứng của thể hệ doanh nhân đi trước; kết nối kinh doanh giữa các doanh nghiệp với nhau.

Ông Shantanu Chakraborty – Giám đốc Quốc gia ADB

ADB tự hào đồng hành với VPSF ngay từ đầu, góp phần tạo dựng kênh đối thoại công - tư mang tầm quốc gia. Đặc biệt, Nghị quyết 68 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân ban hành tháng 5/2025 là bước ngoặt khi xác định khu vực tư nhân là “động lực quan trọng nhất của nền kinh tế”. Theo đó, đến năm 2030 Việt Nam sẽ có ít nhất 20 doanh nghiệp tư nhân lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu, đến năm 2045 có 3 triệu doanh nghiệp đóng góp 60% GDP.

ADB cam kết tiếp tục hỗ trợ Việt Nam triển khai Nghị quyết 68 thông qua tư vấn chính sách, hỗ trợ kỹ thuật, tài chính xanh và phát triển hạ tầng bền vững.



Ông Nguyễn Hồng Phong, Phó Chủ tịch Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam



Khu vực Bắc Trung Bộ có nhiều lợi thế về vị trí địa lý, hạ tầng cảng biển, sân bay, khu kinh tế ven biển, cùng lực lượng lao động trẻ dồi dào. Tuy nhiên, những rào cản cũ như liên kết vùng lỏng lẻo, doanh nghiệp nhỏ chiếm tỉ trọng lớn, thiếu doanh nghiệp đầu đàn, thủ tục đất đai phức tạp, tiếp cận tín dụng và nhân lực chất lượng cao còn hạn chế vẫn đang kìm hãm sự phát triển.

Làm sao để vùng Bắc Trung Bộ có thể thu hút được các dự án đầu tư chất lượng cao trong các ngành kinh tế mới? Làm sao để chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thực sự đi vào thực tế? Làm sao để người trẻ khởi nghiệp tại quê hương không phải rời đi?”.

Câu trả lời không chỉ đến từ chủ trương ở Trung ương, mà còn phụ thuộc vào quyết tâm cải cách và năng lực hành động cụ thể của từng địa phương. “Khi chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp bằng những hành động cụ thể, hạ tầng được đầu tư có trọng tâm, liên kết vùng trở nên thực chất và cộng đồng doanh nghiệp được tạo điều kiện phát huy vai trò chủ thể - khi đó, Bắc Trung Bộ sẽ có cơ hội bứt phá, vươn lên thành vùng động lực phát triển chủ lực mới trên bản đồ phát triển quốc gia”.

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM:



HÀNH TRÌNH VƯƠN MÌNH, HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

CAO LƯƠNG ✍

Trái qua 35 năm hình thành và phát triển, Tổng công ty Khí Việt Nam (PV GAS) đã ghi dấu bằng một hành trình đầy tự hào. Từ những ngày đầu chỉ là một đơn vị non trẻ, Tổng công ty đã vươn mình trở thành doanh nghiệp chủ lực của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam), dẫn dắt ngành công nghiệp khí Việt Nam phát triển lớn mạnh, đóng góp quan trọng vào an ninh năng lượng, an ninh lương thực và sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Đặt nền móng cho ngành công nghiệp khí Việt Nam

Ngày 20/9/1990, PV GAS được thành lập trên cơ sở Ban Quản lý Công trình Dầu khí Vũng Tàu với tên gọi ban đầu là “Công ty Khí đốt”, có chức năng, nhiệm vụ chủ yếu là thu gom, nhập khẩu, vận chuyển, tồn trữ, chế biến, phân phối, kinh doanh khí và các sản phẩm khí. Đây là dấu mốc quan trọng, thể hiện tầm nhìn chiến lược của Đảng và Nhà nước ta trong việc khai thác nguồn tài nguyên khí đốt quốc gia một cách bài bản, toàn diện, đặt nền móng cho ngành công nghiệp khí hiện đại tại Việt Nam.



5 giá trị cốt lõi của PV GAS: An toàn - Chuyên nghiệp - Đổi mới - Hợp tác - Hiệu quả

Tháng 4/1995, Nhà máy điện Bà Rịa phát điện bằng dòng khí đồng hành đầu tiên từ mỏ Bạch Hổ hòa vào lưới điện quốc gia. Đây như một đòn bẩy, mở ra trang phát triển mới của ngành công nghiệp khí.

Việc hoàn thành xây dựng và đưa vào vận hành Nhà máy xử lý khí Dinh Cố và Kho chứa và cảng xuất sản phẩm lỏng PV GAS vào cuối năm 1998 là một sự kiện có ý nghĩa to lớn về mặt kỹ thuật, kinh tế, xã hội. Lần đầu tiên LPG và Condensate

được sản xuất tại Việt Nam.

Từ tháng 5/1999, PV GAS đã đáp ứng phần lớn nhu cầu LPG trong nước với chất lượng tốt và giá cạnh tranh, thay thế cho mặt hàng lâu nay Việt Nam vẫn phải nhập khẩu từ nước ngoài. Việc này khẳng định năng lực tận dụng và tối ưu tài nguyên khí đốt của quốc gia, giúp gia tăng giá trị khí bằng cách thu hồi các sản phẩm có giá trị cao như khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) và condensate, đánh dấu bước đi đầu



Tàu chở LNG nhập khẩu cập bến kho cảng PV GAS Vũng Tàu

tiền để PV GAS mở rộng chuỗi sản phẩm của mình, từng bước đưa sản phẩm LPG, condensate vào thị trường nội địa.

Tháng 7/2007, PV GAS chính thức trở thành Tổng công ty Khí Việt Nam, hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con. Sự chuyển đổi này đánh dấu một bước tiến lớn, giúp PV GAS tăng cường và thể hiện năng lực quản lý, mở rộng quy mô hoạt động và nâng cao vị thế trong ngành công nghiệp khí nước nhà.

Giai đoạn 2011 - 2016: Cổ phần hóa và nâng cao tiềm lực với số vốn điều lệ 18.950 tỷ đồng năm 2011 lên 19.139 tỷ đồng năm 2016. Với nguồn năng lực tài chính mạnh, tạo nền tảng vững chắc cho PV GAS tiếp tục thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư và phát triển trong những năm tiếp theo, khẳng định vai trò then chốt, chủ lực trong đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

Đẩy mạnh chế biến khí và đa dạng hóa nguồn cung

Năm 2018, Nhà máy Xử lý khí Cà Mau (GPP Cà Mau) với công suất xử lý 6,2 triệu m³ khí/ngày từ nguồn khí PM3-CAA, cùng hệ thống kho có sức chứa 8.000 tấn

LPG, 3.000 m³ condensate và hệ thống cảng xuất sản phẩm, đã khánh thành tại Khu công nghiệp Khánh An với 100% vốn đầu tư từ PV GAS. GPP Cà Mau đi vào vận hành chính thức đã góp phần nâng cao giá trị gia tăng của khí tự nhiên từ cụm mỏ PM3, cung cấp cho thị trường mỗi năm khoảng 200.000 tấn LPG và 12.000 tấn condensate; đóng góp đáng kể cho ngân sách địa phương; tạo động lực thúc đẩy các ngành nghề liên quan đến các sản phẩm khí khô, LPG, condensate tại Cà Mau. Đây được xem là mảnh ghép hoàn thiện cuối cùng để Cụm công nghiệp Khí - Điện - Đạm Cà Mau đồng bộ, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội ở miền Tây Nam Bộ.

Dự án kho cảng LNG Thị Vải do PV GAS làm chủ đầu tư với công suất qua kho giai đoạn I là 01 triệu tấn LNG/năm với khả năng tiếp nhận được tàu vận chuyển LNG trọng tải lên đến 85.000 tấn, có các hạng mục chính gồm bồn chứa LNG sức chứa 180.000 m³ và các thiết bị công nghệ được thiết kế theo các phiên bản mới nhất của tiêu chuẩn, quy chuẩn Việt Nam và các tiêu chuẩn quốc tế. Sự xuất hiện của Kho cảng LNG Thị Vải sẽ góp phần đảm bảo cho nhu cầu về khí

cũng như điện cho khu vực kinh tế trọng điểm Đông Nam Bộ. Lần đầu tiên Việt Nam có nhà máy điện sử dụng LNG và PV GAS tự hào được lựa chọn là nhà cung cấp LNG cho Nhà máy điện Nhơn Trạch 3 và 4 - nguồn năng lượng lần đầu tiên xuất hiện tại Việt Nam.

Năm 2023: Hoàn thành đầu tư xây dựng, khánh thành và đưa vào vận hành Kho LNG 1 MMTPA Thị Vải (kho LNG đầu tiên tại Việt Nam), cùng với việc nhập khẩu chuyển hàng LNG đầu tiên về Việt Nam. Sự kiện có ý nghĩa chiến lược trong việc đa dạng hóa nguồn cung năng lượng quốc gia, đảm bảo an ninh năng lượng và mở ra kỷ nguyên mới cho lĩnh vực LNG tại Việt Nam, đánh dấu tên PV GAS trên bản đồ kinh doanh LNG toàn cầu. Đây cũng là năm PV GAS hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 22.967 tỷ đồng, củng cố năng lực tài chính, tạo nền tảng vững chắc cho các dự án phát triển tương lai.

Những cột mốc vàng son này không chỉ ghi dấu từng bước trưởng thành của PV GAS, mà còn phản ánh năng lực quản lý và tầm nhìn chiến lược của các thế hệ lãnh đạo qua từng thời kỳ - những người đã biết nắm bắt cơ hội, linh hoạt thích ứng với mọi biến động của thị trường, đồng thời kiên trì xây dựng nền tảng phát triển vững chắc cho tương lai. Đây cũng là minh chứng cho sức mạnh đoàn kết, tinh thần trách nhiệm và nét đẹp truyền thống - nhân văn của tập thể cán bộ, kỹ sư, người lao động PV GAS, những con người đã và đang nỗ lực không ngừng để giữ vững vị thế tiên phong của đơn vị chủ lực trong ngành công nghiệp năng lượng Việt Nam, đồng hành cùng đất nước trên hành trình vươn mình, hội nhập và phát triển bền vững. PV GAS đã biến những giấc mơ năng lượng thành hiện thực, góp phần thắp lửa non sông và kiến tạo tương lai cho đất nước ■

EVNNPT:

TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC QUỐC TẾ, BẢO ĐẢM NGUỒN VỐN CHO CÁC DỰ ÁN TRUYỀN TẢI ĐIỆN TRỌNG ĐIỂM

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam đang trên đà phát triển mạnh mẽ, nhu cầu về điện năng ngày càng trở thành yếu tố then chốt, mang tính sống còn đối với sự phát triển bền vững của đất nước. Nhận thức sâu sắc điều đó, ngày 01/10/2025, cuộc họp cấp cao giữa Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT) và phái đoàn Ngân hàng Thế giới (WB) diễn ra tại Hà Nội, đã mở ra một chương mới đầy triển vọng trong quan hệ đối tác chiến lược giữa hai bên, hướng tới mục tiêu chung là hiện đại hóa hạ tầng lưới điện, đáp ứng yêu cầu của đất nước trong kỷ nguyên mới.

LÊ TUẤN ✍️

Thực tiễn đang đặt ra cho hệ thống truyền tải điện Việt Nam những thách thức chưa từng có. Theo Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, khối lượng đầu tư xây dựng lưới điện truyền tải trong giai đoạn tới được dự báo sẽ tăng gấp hai đến ba lần so với giai đoạn trước. Đây là một nhiệm vụ khổng lồ, đòi hỏi nguồn lực tài chính tương xứng. Tại buổi làm việc, ông Nguyễn Tuấn Tùng, Chủ tịch HĐQT EVNNPT đã thẳng thắn chia sẻ về áp lực, nhưng cũng là sứ mệnh to lớn mà Tổng công ty đang gánh vác. Ông nhấn mạnh rằng, việc đầu tư không chỉ dàn trải mà còn tập trung vào nhiều dự án siêu trọng điểm, có quy mô lớn và độ kỹ thuật phức tạp cao như dự án đường dây 500kV kết nối lưới điện liên kết giữa Việt Nam và Lào, hay dự án chiến lược kết nối lưới điện từ miền Trung ra miền Bắc với chiều dài lên tới 400km. Những công trình này không đơn thuần là các dự án hạ tầng, mà còn là mạch máu năng lượng, quyết định sự cân đối cung - cầu điện trên cả nước, đặc



EVNNPT sẽ tiếp tục đầu tư nhiều dự án trọng điểm trong thời gian tới

biệt trong bối cảnh các nguồn năng lượng tái tạo đang phát triển mạnh mẽ và cần được giải tỏa công suất một cách hiệu quả.

Bài toán đặt ra là làm thế nào để có đủ nguồn vốn thực hiện sứ mệnh lịch sử này? Rõ ràng, chỉ trông chờ vào nguồn đối ứng và các kênh tín dụng trong nước là không đủ. Yêu cầu cấp thiết lúc này

là phải chủ động, tích cực đa dạng hóa các nguồn vốn vay, tìm kiếm sự hỗ trợ từ các định chế tài chính quốc tế uy tín. Trong bối cảnh đó, vai trò của WB càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Sự hợp tác với WB không chỉ mang lại nguồn vốn vay ưu đãi, mà còn đi kèm với những kinh nghiệm quản trị dự án tiên tiến, hỗ trợ kỹ thuật chuyên



EVNNPT làm việc với WB về thu xếp vốn cho các dự án truyền tải điện

sâu và nâng cao năng lực quản lý, vận hành theo chuẩn mực quốc tế. Đây chính là “giá trị gia tăng” mà EVNNPT luôn tìm kiếm trong mối quan hệ hợp tác lâu dài với WB.

Trọng tâm của cuộc thảo luận lần này xoay quanh việc thu xếp vốn cho dự án “Tăng cường hệ thống tích hợp năng lượng tái tạo” (REACH), một dự án mang nhiều kỳ vọng nhưng cũng đã gặp không ít trắc trở. Bà Claudia Suarez, Giám đốc phụ trách Ban Năng lượng của WB đã có chia sẻ thẳng thắn và đầy tinh thần xây dựng. Bà cho biết, Ban lãnh đạo Ngân hàng luôn đặc biệt quan tâm và ủng hộ dự án REACH, bởi nó hoàn toàn phù hợp với chiến lược toàn cầu của WB về hỗ trợ các quốc gia chuyển dịch năng lượng sạch. Tuy nhiên, những vướng mắc liên quan đến cơ chế, chính sách về quản lý và sử dụng vốn ODA tại Việt Nam trong thời gian qua đã khiến dự án bị trì hoãn. Đây là thực tế khách quan mà cả hai bên đều phải nhìn nhận. Nhưng điều đáng mừng là, với nỗ lực không mệt mỏi từ cả phía WB và Chính phủ cùng các bộ, ngành của Việt Nam, những nút thắt này về cơ bản được tháo gỡ, hành lang pháp lý mới đã được ban hành. “Đây chính là thời điểm

vàng để chúng ta tái khởi động và đẩy nhanh tiến độ, đưa dự án về đích”, bà Claudia Suarez bày tỏ sự lạc quan.

Đồng quan điểm, bà Sudeshna Banerjee, Giám đốc Cơ sở hạ tầng Khu vực Đông Nam Á và Châu Á Thái Bình Dương của WB đã đưa ra một thông điệp mạnh mẽ và cam kết rõ ràng. Bà nhấn mạnh, sự chậm trễ của dự án trong vài năm qua là điều đáng tiếc và giờ là lúc phải hành động quyết liệt để Hiệp định vay vốn được ký kết muộn nhất vào quý I/2027. Mốc thời gian này không chỉ là mục tiêu, mà còn là yêu cầu cấp bách để không bỏ lỡ cơ hội từ nguồn vốn tài trợ của Canada trong khuôn khổ khoản vay. Lời cam kết của bà Sudeshna Banerjee về việc WB sẽ tích cực đồng hành, hỗ trợ tối đa để khoản vay thành hiện thực đã tiếp thêm niềm tin và động lực to lớn cho EVNNPT. Quan trọng hơn, bà khẳng định rằng, thành công của dự án REACH sẽ là tiền đề vững chắc, trở thành “viên gạch nền” để WB mở rộng các chương trình hỗ trợ cho EVNNPT trong tương lai.

Đáp lại thiện chí và sự ủng hộ mạnh mẽ từ phía WB, Chủ tịch HĐQT EVNNPT Nguyễn Tuấn Tùng đã ghi nhận và đánh giá cao

những nỗ lực không ngừng của WB trong việc đồng hành cùng ngành Điện Việt Nam. Ông khẳng định, EVNNPT nhận thức rõ trách nhiệm của mình và sẽ không để lỡ thời cơ quý báu này. Ngay sau cuộc họp, Tổng công ty sẽ chỉ đạo các ban chuyên môn tập trung tối đa nguồn lực, khẩn trương hoàn thiện các thủ tục cần thiết, sớm trình Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan để bảo đảm Hiệp định vay vốn dự án REACH được ký kết đúng tiến độ.

Cuộc làm việc giữa EVNNPT và WB kết thúc trong không khí tin cậy, hiểu biết lẫn nhau và cùng chung một tầm nhìn. Vượt ra khỏi khuôn khổ của buổi họp bàn về vốn vay cho dự án, sự kiện đã khẳng định một mối quan hệ đối tác chiến lược, cùng phát triển, nơi sự hỗ trợ quốc tế được kết hợp hài hòa với nỗ lực tự thân của một doanh nghiệp nhà nước trụ cột. Thành công của REACH trong tương lai, cũng như các dự án hợp tác sau này chắc chắn sẽ là minh chứng sống động cho hiệu quả của việc huy động nguồn lực quốc tế, góp phần xây dựng hệ thống truyền tải điện quốc gia vững mạnh, hiện đại, tin cậy, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp CNH-HĐH và hội nhập quốc tế của Việt Nam ■

Hành trình “56 năm tỏa sáng một niềm tin” của Tổng công ty Điện lực miền Bắc (EVNNPC) là bản trường ca đầy tự hào, được viết nên từ những ngày đầu gian khó trong khói lửa chiến tranh (06/10/1969) cho đến chặng đường hội nhập và phát triển hôm nay. Hơn nửa thế kỷ ấy, những người thợ điện miền Bắc đã dệt nên hình ảnh vẻ lòng quả cảm, trí tuệ và tinh thần cống hiến không mệt mỏi, qua đó khẳng định vị thế đơn vị nòng cốt của ngành Điện Việt Nam và góp phần thiết thực vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

EVNNPC:

56

NĂM

tỏa sáng một niềm tin

TUẤN ANH ✍

Ngược dòng thời gian, giữa bối cảnh cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước bước vào giai đoạn cam go và ác liệt nhất, sự ra đời của Công ty Điện lực miền Bắc (tiên thân của EVNNPC ngày nay) đã mang trong mình sứ mệnh lịch sử trọng đại. Khi ấy, dòng điện không chỉ là năng lượng cho sản xuất mà còn là “huyết mạch” phục vụ chiến đấu, trở thành nguồn sáng của niềm tin và hy vọng cho hậu phương lớn miền Bắc. Trong giai đoạn đặc biệt khốc liệt đó, các công trình điện, từ nhà máy, trạm biến áp đến từng đường dây, luôn là mục tiêu hủy diệt của đế quốc Mỹ. Nhiều nhà máy điện trọng yếu như: Vinh, Thượng Lý, Ưông Bí, Yên Phụ, Thác Bà, Hàm Rồng... đã phải oằn mình hứng chịu hàng ngàn trận oanh kích của địch.

Thế nhưng, bom đạn và sự tàn phá không thể nào khuất phục được ý chí gang thép của những người thợ điện cách mạng. Với tinh thần “vừa sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu”, họ đã kiên cường bám trụ dưới làn mưa bom bão đạn để bảo vệ và khôi phục dòng điện. Có những khi, cột điện vừa được dựng lên, đường dây vừa được kéo lại, máy bay địch đã quay lại ném bom, nhưng chỉ vài giờ sau, dòng điện lại diệu kỳ thông suốt. Tinh thần bất khuất “Trái tim người thợ điện còn đập thì dòng điện không bao giờ tắt” đã trở thành lời thề, kim chỉ nam cho mọi hành động.

Trong cuộc chiến đấu sinh tử ấy, 123 CBCNV đã anh dũng ngã xuống, hiến dâng cả tuổi xuân của mình để giữ cho dòng điện của Tổ quốc không bao giờ tắt. Khi hòa bình lập lại, những người thợ điện miền Bắc lại tiếp tục sứ mệnh thiêng liêng của mình, vừa hàn gắn vết thương chiến tranh, vừa chi viện sức người, sức của cho ngành Điện miền Nam. Rồi họ lại kiên cường đối

mặt với cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc năm 1979, với một quyết tâm sắt đá “địch phá hỏng ta lập tức khôi phục”. Họ chính là những người chiến sĩ thầm lặng, đã góp phần to lớn vào sự nghiệp giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước.

Bước ra khỏi khói lửa chiến tranh, EVNNPC lại tiếp tục đối mặt với những thử thách mới trên mặt trận kinh tế và phát triển. Cuộc khủng hoảng năng lượng toàn cầu, sự biến động khó lường của giá nhiên liệu, cùng với sự khắc nghiệt của thiên tai luôn là những thách thức thường trực. Thế nhưng, cũng chính trong gian khó, bản lĩnh và trí tuệ của tập thể CBCNV EVNNPC lại càng được tôi luyện và tỏa sáng. Hình ảnh người công nhân không quản hiểm nguy, băng mình qua dòng nước xiết để khôi phục lưới điện sau cơn bão Yagi tháng 9/2024 đã khắc sâu vào tâm trí người dân, trở thành một minh chứng sống động cho tinh thần trách nhiệm và lòng yêu nghề sâu sắc. Nhờ sự kiên cường đó, mạch điện miền Bắc luôn được giữ vững, trở thành trụ đỡ vững chắc cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Trên hành trình 56 năm cống hiến, EVNNPC đã đạt được nhiều thành tựu toàn diện, khẳng định vai trò tiên phong và dẫn dắt của mình. Một trong những dấu ấn đậm nét và ý nghĩa nhất chính là sứ mệnh lịch sử của người đi đầu trong công cuộc đưa điện về nông thôn. Vượt qua muôn vàn cách trở về địa hình phức tạp cùng suất đầu tư lớn, EVNNPC xác định đây không chỉ là nhiệm vụ kinh tế đơn thuần mà còn là nhiệm vụ chính trị, xã hội trọng tâm, để đến năm 2025, một kỷ tích đã được xác lập, khi mà 100% số xã và 99,23% số hộ dân nông thôn trên địa bàn quản lý đã được thấp sáng bởi nguồn điện lưới quốc gia. Không chỉ thấp sáng đất liền,



Nơi đây có dấu chân người thợ điện miền Bắc, nơi đó bùng sáng niềm tin và hy vọng

EVNNPC còn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đưa dòng điện vượt sóng, vươn khơi ra 4 huyện đảo trọng yếu là Vân Đồn, Cô Tô, Bạch Long Vỹ và Cát Hải. Thành quả này đã góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế biển, đồng thời giữ vững chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc.

Với địa bàn quản lý rộng lớn, phục vụ trên 11 triệu khách hàng tại 17 tỉnh, thành phố phía Bắc, nơi hội tụ nhiều khu kinh tế trọng điểm, EVNNPC đã và đang thực hiện xuất sắc vai trò trụ cột trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia. Việc cung cấp nguồn điện ổn định, an toàn không chỉ đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của hàng chục triệu người dân mà còn trở thành yếu tố then chốt để thu hút đầu tư, tạo đà cho các ngành công nghiệp mũi nhọn phát triển. Một minh chứng thuyết phục cho năng lực quản lý và vận hành hiệu quả là việc EVNNPC trong nhiều năm liền dẫn đầu Tập đoàn Điện lực Việt Nam về sản lượng điện thương phẩm. Cụ thể, sản lượng điện thương phẩm đã có sức bật mạnh mẽ, tăng trưởng từ 74,86 tỷ kWh năm 2020 lên gần 99,15 tỷ kWh vào năm 2024, qua đó đã đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển bùng nổ của nền kinh tế miền Bắc.

Để gặt hái được những thành quả ấy, EVNNPC đã không ngừng đẩy mạnh ứng dụng KHCN và thực hiện công cuộc chuyển đổi số một cách sâu rộng. Việc triển khai các trung tâm điều khiển xa và hệ thống SCADA/DMS đã giúp giám sát, vận hành lưới điện một cách tập trung, chính xác, giảm tổn thất điện năng và nâng cao độ tin cậy cung cấp điện. Đây là bước tiến quan trọng trong hành trình xây dựng lưới điện thông minh, từng bước vươn tầm tiêu chuẩn quốc tế. Cũng chính nhờ đòn bẩy công nghệ này, chất lượng dịch vụ khách hàng đã

có bước chuyển mình đột phá, khi mà 100% dịch vụ được kết nối lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt đạt gần 96% vào giữa năm 2025 đã thể hiện sự chuyên nghiệp và hiện đại; Uy tín của Tổng công ty còn tiếp tục được khẳng định trên trường quốc tế khi tổ chức Fitch Ratings nâng xếp hạng tín nhiệm lên mức BB+, với triển vọng “Ổn định” vào năm 2023.

Song hành cùng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, EVNNPC luôn thể hiện vai trò tiên phong trong công tác an sinh xã hội. Hàng năm, loạt chương trình thiết thực như xây nhà tình nghĩa, trao học bổng, ủng hộ các quỹ xã hội và đặc biệt là sự chung tay, góp sức trong những giai đoạn đất nước gian khó như đại dịch COVID-19, hay thiên tai, bão lũ đã lan tỏa hình ảnh đẹp về người thợ điện miền Bắc trong lòng nhân dân. EVNNPC đã không chỉ là một doanh nghiệp, mà còn là thành viên có trách nhiệm, gắn bó mật thiết với sự phát triển bền vững của cộng đồng và xã hội.

56 năm là một hành trình dài trên con đường thấp sáng niềm tin. Từ trong gian khó của chiến tranh, những người thợ điện miền Bắc đã hun đúc nên truyền thống anh hùng. Trong thời kỳ đổi mới, họ tiếp tục là những người lính tiên phong trên mặt trận năng lượng. Với khát vọng vươn xa, cùng tầm nhìn trở thành một doanh nghiệp hiện đại, chuyên nghiệp, lấy khách hàng làm trung tâm và công nghệ làm nền tảng, EVNNPC đang vững bước tiến vào tương lai. EVNNPC hôm nay và mai sau sẽ tiếp tục là trụ cột vững chắc của an ninh năng lượng quốc gia, đồng hành cùng đất nước trên con đường CNH-HĐH, xứng đáng với niềm tin mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân đã tin tưởng, giao phó ■

AGRIBANK

LAN TỎA

SỨ MỆNH PHỤNG SỰ

VÀ GIÁ TRỊ NHÂN VĂN SÂU SẮC

Trải qua hơn 37 năm hình thành và phát triển, Agribank đã khẳng định vị thế ngân hàng thương mại chủ lực của Nhà nước, không chỉ là trụ đỡ vững chắc cho nền kinh tế, đặc biệt là lĩnh vực “tam nông”, mà còn là biểu tượng sáng ngời cho tinh thần “Ngân hàng vì cộng đồng”. Sự mệnh vì một Việt Nam thịnh vượng được Agribank cụ thể hóa bằng những hành động thiết thực, lan tỏa yêu thương và vun đắp nhiều giá trị nhân văn sâu sắc trên khắp mọi miền Tổ quốc.

TUẤN ANH ✍

Đã trở thành nét đẹp văn hóa truyền thống được các thế hệ cán bộ, người lao động gìn giữ và phát huy, hoạt động an sinh xã hội đã trở thành một phần không thể tách rời trong chiến lược phát triển của Agribank. Mỗi năm, Ngân hàng dành khoảng 500 - 600 tỷ đồng cho công tác xã hội từ thiện và con số này đã tăng lên gần 700 tỷ đồng trong năm 2024. Chỉ tính riêng giai đoạn 2022 - 2024, tổng kinh phí của Agribank dành cho an sinh xã hội đã lên tới hơn 1.644 tỷ đồng. Nguồn lực to lớn này đã được chuyển hóa thành hàng nghìn công trình nhà ở, trường học, trạm y tế, cùng nhiều dự án khắc phục hậu quả thiên tai, bảo vệ môi trường trên toàn quốc. Đặc biệt, kiên định với vai trò “Ngân hàng vì cộng đồng”, chỉ riêng 6 tháng đầu năm 2025, Agribank đã tiếp tục dành hơn 250 tỷ đồng cho các hoạt động thiện nguyện. Những con số biết nói ấy là minh chứng hùng hồn cho cam kết đồng hành cùng Đảng và Chính phủ trong công cuộc xây



Agribank luôn ưu tiên dành kinh phí lớn đầu tư cho các chương trình giáo dục

dựng một đất nước phồn vinh, nhân văn, tiến bộ.

Dấu ấn “Ngân hàng vì cộng đồng” trong các công trình hiện hữu

Triết lý phụng sự cộng đồng

của Agribank được thể hiện rõ nét qua những dấu ấn sâu đậm trong các lĩnh vực thiết yếu của đời sống xã hội, từ giáo dục, y tế đến nhà ở cho người nghèo. Với niềm tin son sắt rằng, “giáo dục là nền tảng của

phát triển”, Agribank luôn ưu tiên nguồn lực để chấp cánh cho ước mơ về con chữ. Trong ba năm từ 2022 - 2024, Ngân hàng đã dành hơn 548 tỷ đồng cho công tác giáo dục - đào tạo trên cả nước. Nguồn vốn này đã góp phần xây dựng nên những ngôi trường khang trang, hiện đại như: Trường Mầm non xã Thành Tâm (Thanh Hóa) với kinh phí tài trợ 7 tỷ đồng, hay Trường Mầm non Thạch Lạc (Hà Tĩnh) trị giá 5 tỷ đồng. Không chỉ đầu tư vào cơ sở vật chất, từ năm 2020, Agribank còn triển khai chương trình trao tặng tủ sách và thiết bị học tập “Thêm con chữ, bớt đói nghèo” nhằm mang tri thức đến với học sinh vùng sâu, vùng xa. Sự đầu tư này không chỉ là hỗ trợ vật chất đơn thuần mà còn là sự đồng hành, tiếp thêm động lực để nhiều thế hệ tương lai vươn lên thoát nghèo, làm chủ vận mệnh.

Cùng với giáo dục, y tế cũng là lĩnh vực được Agribank đặc biệt

trong những hoạt động tiêu biểu là việc trao tặng 8 máy chạy thận nhân tạo và hệ thống lọc nước RO trị giá 5 tỷ đồng cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lai Châu đã mang lại hy vọng sống cho hàng nghìn bệnh nhân. Bên cạnh đó, các chương trình hiến máu nhân đạo hay khám chữa bệnh miễn phí ở vùng sâu, vùng xa đã trở thành hoạt động thường niên, thể hiện tinh thần tương thân, tương ái của tập thể CBCNV Agribank.

Mặt khác, hoạt động xây dựng nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết cho các gia đình chính sách và hộ nghèo cũng để lại dấu ấn sâu đậm. Gần 600 tỷ đồng trong giai đoạn 2022 - 2024, cũng như hơn 46 tỷ đồng trong nửa đầu năm 2025 đã được Agribank dành cho chương trình này, giúp hàng vạn hộ dân có được mái ấm kiên cố, thoát khỏi cảnh sống tạm bợ. Những ngôi nhà mới không chỉ che mưa, che nắng mà còn là biểu tượng của nghĩa

một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu, Agribank đã thể hiện rõ vai trò tiên phong của một định chế tài chính có trách nhiệm, chủ động hành động vì tương lai xanh. Với tinh thần “nuông cơm sẻ áo”, chỉ trong 6 tháng đầu năm 2025, Agribank đã dành gần 63 tỷ đồng để hỗ trợ người dân các tỉnh miền Trung và Tây Bắc khắc phục hậu quả thiên tai. Nguồn kinh phí này được dùng để xây dựng cầu dân sinh, sửa chữa trường học, cung cấp nước sạch và các trang thiết bị thiết yếu, giúp bà con sớm ổn định cuộc sống, phục hồi sản xuất.

Không chỉ dừng lại ở các hoạt động khắc phục hậu quả, Agribank còn chủ động thực thi các giải pháp chiến lược nhằm bảo vệ môi trường, hướng tới cam kết của Việt Nam đạt mức phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050. Ngân hàng đã hợp tác chặt chẽ với các bộ, ngành để cung ứng vốn cho hàng loạt dự án trọng điểm như: Đề án phát triển bền vững 01 triệu hecta lúa chất lượng cao giảm phát thải; Dự án quản lý rủi ro thiên tai, cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn, cùng các dự án năng lượng tái tạo như điện gió, điện mặt trời. Qua đó, góp phần kiến tạo nền kinh tế hài hòa với thiên nhiên.

Có thể khẳng định, hành trình hơn 37 năm qua là chặng đường Agribank đã kiên định thực hiện sứ mệnh kép: Vừa là một định chế tài chính hàng đầu, vừa là doanh nghiệp có trách nhiệm xã hội sâu sắc. Những đóng góp không mệt mỏi cho cộng đồng không chỉ thể hiện qua những con số ấn tượng mà còn qua hàng trăm câu chuyện sẻ chia, hàng nghìn niềm vui lan tỏa trên khắp mọi miền đất nước. Trên chặng đường phía trước, tin rằng, Agribank sẽ tiếp tục phát huy vai trò “Ngân hàng vì cộng đồng”, đồng hành cùng sự phát triển toàn diện, bền vững của quốc gia, góp phần xây dựng một Việt Nam ngày càng phồn vinh và giàu đẹp■



Agribank trao tặng Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức kinh phí tài trợ trang thiết bị y tế trị giá 01 tỷ đồng

quan tâm. Sáu tháng đầu năm 2025, Ngân hàng đã dành hơn 26 tỷ đồng để hỗ trợ mua sắm trang thiết bị y tế, xây dựng cơ sở khám chữa bệnh tuyến cơ sở và trao quà cho các bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn. Một

tình, sự gắn kết bền chặt giữa ngân hàng và Nhân dân.

Hành động vì một tương lai xanh

Trong bối cảnh Việt Nam là

DOANH NHÂN NGUYỄN THÀNH CÔNG: DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN ĐỒNG LÒNG PHÁT TRIỂN THEO HƯỚNG CHÍNH TRỰC, SÁNG TẠO, CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG

NGỌC MAI ✍

Với triết lý “Doanh nghiệp tư nhân đồng lòng phát triển theo hướng chính trực - sáng tạo - có trách nhiệm với cộng đồng”, Doanh nhân Nguyễn Thành Công - Giám đốc Công ty Cổ phần Dược mỹ phẩm Tân Vạn Xuân (Tân Vạn Xuân) đã xây dựng và phát triển nhà máy sản xuất dược mỹ phẩm khép kín, hiện đại hàng đầu Việt Nam với hệ sinh thái sản phẩm đa dạng, an toàn, không hóa chất độc hại, thân thiện với môi trường, mang lại “giá trị vàng” trong việc chăm sóc sức khỏe, sắc đẹp cho người tiêu dùng trong và ngoài nước.

Kỳ vọng từ thị trường tỷ đô

Theo Statista - Một công ty nghiên cứu thị trường và cung cấp dữ liệu thống kê có trụ sở tại Đức, chuyên thu thập, tổng hợp và trình bày số liệu thống kê, báo cáo về thị trường, người tiêu dùng trên 170 ngành và 150 quốc gia, quy mô thị trường mỹ phẩm Việt Nam năm 2024 ước đạt hơn 2,4 tỷ USD, dự báo tăng lên 2,7 tỷ đô vào năm 2027. Khoảng 20% mỹ phẩm được bán qua kênh online, thông qua các sàn thương mại điện tử (Shopee, Lazada, Tiki) và khoảng 80% được bán qua kênh offline - người mua đến trực tiếp các cửa hàng mỹ phẩm để mua hoặc mua thông qua các kênh fanpage

facebook... của các chuỗi cửa hàng mỹ phẩm.

Doanh nhân Nguyễn Thành Công cho biết: Thống kê của Statista là những con số rất tích cực và ấn tượng, cho thấy nhu cầu chăm sóc sắc đẹp của người Việt đang ngày càng tăng, đặc biệt ở nhóm khách hàng trẻ và người tiêu dùng có xu hướng ưa chuộng sản phẩm có nguồn gốc thiên nhiên, an toàn.

Để chiếm lĩnh thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh, từ nhiều năm trước, Tân Vạn Xuân đã đầu tư sản xuất theo hướng bền vững, trong đó tập trung vào 4 nội dung chính: Nguồn nguyên liệu, đội ngũ chuyên gia nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng, ứng dụng công nghệ 4.0 vào quá trình sản xuất của nhà máy.

Thứ nhất, chúng tôi chủ động lựa chọn nguồn nguyên liệu trong nước, đặc biệt là dược liệu Việt Nam, giúp kiểm soát chất lượng và giá thành ổn định, cũng như lựa chọn các đơn vị nhập khẩu uy tín trên toàn thế giới.

Thứ hai, đội ngũ chuyên gia nghiên cứu được đào tạo bài bản, nhiều năm kinh nghiệm, giúp sản phẩm của Tân Vạn Xuân luôn bắt kịp xu hướng và tiêu chuẩn mới nhất của thị trường.





Doanh nhân Nguyễn Thành Công

Thứ ba, Tân Vạn Xuân không ngừng đầu tư, cải tiến và đạt chứng nhận như: Nhà máy đạt chuẩn CGMP-ASEAN, ISO 13485:2016 và ISO 22000:2018. Đây là những ghi nhận đáng quý cho nỗ lực của tập thể cán bộ, nhân viên Tân Vạn Xuân trong hành trình khẳng định vị thế doanh nghiệp Việt chất lượng cao.

Thứ tư, hệ thống quản lý chất lượng theo chuẩn và mô hình sản xuất thông minh ứng dụng công nghệ 4.0 giúp nhà máy vận hành hiệu quả, đảm bảo độ chính xác cao và tối ưu chi phí.

Với chúng tôi là một nhà máy sản xuất theo hướng chuẩn hóa - nội địa hóa - bền vững, đây không chỉ là cơ hội mà còn là động lực để Tân Vạn Xuân không ngừng đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, đồng thời, mở rộng hợp tác cùng các thương hiệu trên toàn quốc để mang đến sản phẩm chất lượng, phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng Việt.

Tham gia vào thị trường mỹ phẩm Việt Nam từ năm 2019, cùng với những lợi thế trên, Tân Vạn Xuân đã phát huy thế mạnh của nền y học bản địa và tinh hoa thảo dược thiên nhiên để tạo sự khác biệt cho sản phẩm, tăng sức hấp dẫn người tiêu dùng, tạo niềm tin cho nhiều đối tác.

Hiện nay, Tân Vạn Xuân đã có hệ sinh thái sản phẩm đa dạng với nhiều dòng sản phẩm mỹ phẩm có chất lượng cao như: Dầu gội, dầu xả thảo dược, kem chống nắng, kem bôi da đa năng, sữa tắm dược liệu, dung dịch vệ sinh phụ nữ, trà dược liệu... Tân Vạn Xuân đặt mục tiêu đến năm 2030 là nhà máy sản xuất số 1 Việt Nam về các dòng mỹ phẩm, thực phẩm, trang thiết bị y tế, được người tiêu dùng trong và ngoài nước tin cậy và lựa chọn.

Động lực từ chủ trương lớn của Nhà nước

Những năm qua, Đảng, Nhà nước thường xuyên quan tâm phát triển doanh nghiệp bằng những chính sách và hành động cụ thể. Đặc biệt, ngày 04/5/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm đã thay mặt Bộ Chính trị ký Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, nhằm phát triển kinh tế tư nhân Việt Nam bằng cách tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, ổn định và có luật pháp bảo vệ quyền lợi doanh nghiệp.

Phấn khởi và tin tưởng, Doanh nhân Nguyễn Thành Công chia sẻ: Nghị quyết 68-NQ/TW năm 2025 là một dấu mốc quan trọng, thể hiện sự quan tâm và định hướng đúng đắn của Đảng, Nhà nước trong việc tạo môi trường thuận lợi, minh bạch và bình đẳng cho doanh nghiệp tư nhân phát triển. Với chúng tôi, đó là niềm tin và động lực để tiếp tục đầu tư nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới, từng bước đưa sản phẩm “Make in Vietnam” đạt chuẩn quốc tế. Tôi tin rằng, khi các doanh nghiệp tư nhân đồng lòng phát triển theo hướng chính trực - sáng tạo - có trách nhiệm với cộng đồng, sẽ cùng đất nước viết tiếp hành trình tự hào của Kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Đảng và Nhà nước còn dành sự quan tâm đặc biệt cho cộng đồng doanh nhân. Cụ thể, cách đây tròn 21 năm, ngày 13/10 hàng năm đã được chọn là Ngày Doanh nhân Việt Nam (theo Quyết định số 990/QĐ-TTg ngày 20/9/2004 của Thủ tướng Chính phủ). Đây là dịp để tri ân những nỗ lực không ngừng của những người làm kinh doanh - những người góp phần tạo việc làm, đóng thuế và mang lại giá trị cho xã hội.

“Với tôi, đó không chỉ là ngày tôn vinh, mà còn là lời nhắc nhở về trách nhiệm của doanh nhân Việt trong thời kỳ hội nhập: phát triển bền vững, giữ vững đạo đức kinh doanh và lan tỏa giá trị tốt đẹp.

Chính vì thế, Tân Vạn Xuân luôn xác định giá trị cốt lõi là “Làm thật - Giá trị thật - Vì cộng đồng”; đồng thời, xây dựng môi trường làm việc nhân văn, công bằng, chú trọng đào tạo và phát triển con người. Bên cạnh đó, chúng tôi còn tham gia các hoạt động cộng đồng như: Chuỗi hoạt động ngày hội sức khỏe được tổ chức và diễn ra trên nhiều tỉnh thành; Dự án nuôi em, xây lớp học tại Trường Mầm non Noong Héo 1, Sìn Hồ, Lai Châu và xây trường vùng cao Nậm Pan 3, Mường Toong, Mường Nhé, Điện Biên...”, doanh nhân Nguyễn Thành Công chia sẻ

Khu vực kinh tế tư nhân được coi là nội lực của nền kinh tế Việt Nam, trên tinh thần trách nhiệm - sáng tạo - có trách nhiệm với cộng đồng, tin rằng, Doanh nhân Nguyễn Thành Công sẽ đưa Tân Vạn Xuân phát triển lên một tầm cao mới, cùng cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam khẳng định vị thế ở thị trường trong và ngoài nước ■

HỘI THẢO “KHƠI NGUỒN NĂNG LƯỢNG TƯƠNG LAI” MỞ ĐƯỜNG ĐƯA GIA LAI TRỞ THÀNH TRUNG TÂM NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO HÀNG ĐẦU VIỆT NAM

VĂN THUẬN ✍

Ngày 16/9, tại Phường Quy Nhơn, UBND tỉnh Gia Lai đã phối hợp cùng Công ty TNHH O-DOOR Việt Nam tổ chức Hội thảo “Khơi nguồn năng lượng tương lai” và bàn các giải pháp phát triển nguồn năng lượng tái tạo (NLTT) bền vững. Tham dự có đại diện lãnh đạo Cảnh sát biển Vùng 2; Cục Điện lực và NLTT (Bộ Công Thương); Trường Đại học Quy Nhơn; đại diện các địa phương, các sở, ban, ngành của tỉnh Gia Lai; các hiệp hội, doanh nghiệp (DN), các tổ chức ngân hàng và nhà đầu tư cùng đại diện tổ chức quốc tế...

Quyết tâm biến “không thể” thành “có thể”

Chào mừng các đại biểu đến với Hội thảo mang tính chiến lược của tỉnh Gia Lai lần này, ông Phạm Anh Tuấn - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai khẳng định: Gia Lai vừa có vùng Tây Nguyên đầy nắng và gió, vừa có vùng ven biển nhiều nắng, bức xạ mặt trời cao, cùng hệ thống thác, sông, hồ phong phú. Đây là nền tảng để phát triển toàn diện các loại hình NLTT như: Điện gió trên bờ và trên biển, điện mặt trời, thủy điện, điện sinh khối, điện rác, điện địa nhiệt.

Được biết, ngày 20/8, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 70/NQ-TW về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045, trong đó nhấn mạnh, năng lượng phải đi trước một bước, cung ứng đầy đủ, ổn định, chất lượng cao cho phát triển KT-XH, quốc phòng-an ninh và đời sống nhân dân; đồng thời, phát triển đồng bộ, đa dạng hóa các loại hình, ưu tiên NLTT và năng lượng mới.

Quy hoạch điện VIII điều chỉnh cũng đặt ra mục tiêu đến năm 2030, tổng công suất nguồn điện cả nước đạt 183-236 GW, trong đó NLTT chiếm 25-30% tổng cung năng lượng sơ cấp. Đến năm 2050, Việt Nam phấn đấu đạt mục tiêu Net Zero, đưa phát thải ròng khí nhà kính về 0.

Trong bức tranh chung ấy, Gia Lai nổi lên như một địa phương chiến lược, hội tụ đầy đủ điều kiện để trở thành trung tâm NLTT của miền Trung - Tây Nguyên và cả nước.

Từ vạch xuất phát đầy triển vọng

Thông tin từ Hội thảo cho thấy: Tổng tiềm năng NLTT toàn tỉnh ước tính lên tới 23.000 MW, đủ sức đưa Gia Lai trở thành trung tâm công nghiệp NLTT của khu vực miền Trung và Tây Nguyên.

Gia Lai nằm ở vị trí chiến lược trung tâm các trục Đông - Tây, Bắc - Nam, là cầu nối giữa Duyên hải



Hơn 200 đại biểu tham dự Hội thảo “Khơi nguồn năng lượng tương lai”



Tập đoàn GEO, Công ty TNHH O-DOOR Việt Nam và Trường Đại học Quy Nhơn ký kết hợp tác



Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai Phạm Anh Tuấn phát biểu tại hội thảo

miền Trung, Tây Nguyên và các nước Lào, Campuchia và tiểu vùng sông Mekong.

Gia Lai có hệ sinh thái đa dạng, 134 km bờ biển, 80 km đường biên giới cùng tiềm năng nông nghiệp công nghệ cao, NLTT, CN, dịch vụ và logistics... Tất cả là điều kiện để Gia Lai phát triển toàn diện, hướng tới một tỉnh hiện đại, năng động và bền vững.

Các yếu tố cần và đủ là cường độ bức xạ mặt trời trung bình đạt 4,6-5,2 kWh/m²/ngày với tổng số giờ nắng lên đến 1.900-2.200 giờ mỗi năm là điều kiện lý tưởng để Gia Lai triển khai các dự án điện mặt trời. Bên cạnh hệ thống điện mặt trời mặt đất, tỉnh còn đang hướng tới mô hình điện mặt trời nổi tại các hồ thủy lợi, hồ thủy điện lớn như: Núi Một, Thuận Ninh, Hội Sơn, Đồng Mít, Ia Ly, Sê San, Ia Mơr, Đồng Minh.

Cùng với đó, tốc độ gió trung bình khoảng từ 6-7m/s, giúp Gia Lai trở thành vùng đất tiềm năng phát triển mạnh về điện gió, nhất là tại các khu vực như: Kông Chro, Chư Prông, Mang Yang, Vân Canh, Vĩnh Thạnh... Với bờ biển dài 134 km, Gia Lai có tiềm năng rất lớn để phát triển các dự án điện gió trên biển. Ngoài ra, tỉnh còn có lợi thế phát triển về thủy điện, đặc biệt tại các vùng núi phía Tây tỉnh khi có các con sông Sê San, sông Ba... tạo thành hệ thống năng lượng hỗn hợp phong phú.

Nhiều dự án NLTT trong tỉnh đã đi vào vận hành, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng. Các dự án này còn tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, đóng góp vào ngân sách địa phương và thúc đẩy dịch vụ, thương mại, logistics phát triển.

Tính đến nay, toàn tỉnh có 61 dự án thủy điện với tổng công suất 2.736 MW; 17 dự án điện gió với tổng công suất 916 MW; 7 dự án điện mặt trời với tổng

công suất 590 MWp và 2 dự án điện sinh khối với tổng công suất 130 MW đã đi vào vận hành thương mại.

Như vậy, theo Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, tổng công suất các dự án NLTT tại Gia Lai hơn 9.000 MW, là nền tảng đưa tỉnh nhà vươn lên thành trung tâm năng lượng sạch và bền vững của khu vực, một vựa xuất phát lý tưởng cho Gia Lai vươn mình cùng đất nước.

Khởi đầu của mọi khởi đầu

Theo Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Anh Tuấn, với kỹ thuật sản xuất tuabin gió hiện nay của Tập đoàn GEO (Cộng hòa Liên bang Đức), việc xây dựng cánh đồng điện gió tại KCN Phù Mỹ tỉnh Gia Lai từ nay đến tháng 6/2026 sẽ có sản phẩm đi vào vận hành thương mại, tất nhiên có sự trợ giúp đồng bộ, quyết liệt của địa phương và các ngành chức năng của tỉnh. Nhưng vấn đề trước mắt và lâu dài là phải giải bài toán về nhân sự.

Gia Lai đã khởi động Trung tâm đào tạo và phát triển nhân lực NLTT với sự tham gia của Tập đoàn GEO (Cộng hòa Liên bang Đức) và Công ty TNHH O-DOOR Việt Nam. Đây là bước đi tiên phong, khởi đầu cho mọi khởi đầu, đặt nền móng để địa phương trở thành trung tâm đào tạo nhân lực NLTT cho khu vực Đông Nam Á.

Trường Đại học Quy Nhơn đã góp phần đáng kể và đang triển khai chiến lược đào tạo cấp tốc nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ vận hành NLTT cho địa phương và khu vực,

Trong bối cảnh Việt Nam nói chung, Gia Lai nói riêng đang thiếu hụt nghiêm trọng nguồn nhân lực chất lượng cao cho lĩnh vực NLTT, Trung tâm không chỉ đào tạo đội ngũ kỹ sư, chuyên gia và lao động lành nghề, mà còn giúp họ làm chủ các công nghệ cốt lõi của điện gió, điện mặt trời, hydro xanh và lưu trữ năng lượng. Đây là một dự án giáo dục, cũng là nền tảng để bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

Bà Mai thị Ngọc Thủy - Tổng Giám đốc Công ty TNHH O-DOOR Việt Nam chia sẻ chân thành: “Chúng tôi kỳ vọng các trường đại học và doanh nghiệp sẽ tăng cường gắn kết theo mô hình “đặt hàng” đào tạo nhân lực. Các đối tác quốc tế sẽ tiếp tục đồng hành, không chỉ bằng công nghệ mà còn bằng tinh thần hợp tác cùng phát triển và các cơ quan quản lý sẽ tiếp tục hoàn thiện khung chính sách, tạo môi trường thuận lợi để doanh nghiệp tư nhân phát huy vai trò tiên phong trong kỷ nguyên năng lượng mới”.

Hội thảo lan tỏa niềm tin và khát vọng cháy bỏng rằng, Gia Lai sẽ mở ra các cơ hội hợp tác mới với những dự án cụ thể, góp phần đưa tỉnh trở thành trung tâm NLTT hàng đầu của Việt Nam■

QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG CẦN THƠ: TĂNG CƯỜNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ TRONG ĐẤU TRANH CHỐNG HÀNG GIẢ

MỸ VY ✍

Triển khai Kế hoạch số 888/QĐ-TCQLTT về đấu tranh, phòng chống hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ và hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, trong giai đoạn 2021 - 2025, Chi Cục QLTT Cần thơ đã xử lý 1.334 vụ, thu nộp ngân sách nhà nước hơn 13,5 tỷ đồng.

Xử lý 1.334 vụ hàng giả

Theo báo cáo của Chi cục QLTT TP Cần Thơ, sau khi Tổng cục QLTT ban hành Kế hoạch số 888, đơn vị đã chủ động cụ thể hóa thành nhiều kế hoạch hành động và văn bản chỉ đạo đến từng Đội QLTT, đảm bảo bám sát thực tiễn địa bàn. Trong gần 5 năm triển khai, Chi cục đã tuyên truyền, vận động 11.096 cơ sở sản xuất, kinh doanh ký cam kết chấp hành quy định pháp luật, không kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng hay hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ. Hiện, toàn Chi cục đang theo dõi, quản lý 25.407 cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn Thành phố.

Kết quả kiểm tra, xử lý trong giai đoạn 2021 đến tháng 9/2025 cho thấy, lực lượng QLTT Cần Thơ đã tiến hành 1.395 vụ kiểm tra, phát hiện 1.352 vụ vi phạm. Các hành vi phổ biến gồm kinh doanh hàng giả về giá trị sử dụng, công dụng; hàng giả mạo nhãn hiệu và hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ. Mặt hàng vi phạm tập trung ở nhóm phân bón, mỹ phẩm, thực phẩm, phụ kiện

thời trang, sách giáo khoa, phụ tùng xe máy, quần áo và giày dép.

Trong tổng số vụ việc trên, cơ quan chức năng đã xử lý 1.334 vụ, xác minh 18 vụ, thu nộp ngân sách nhà nước hơn 13,5 tỷ đồng, trong khi giá trị hàng hóa vi phạm lên đến 14,58 tỷ đồng. Đáng chú ý, có 14 vụ việc đã được chuyển cơ quan điều tra để xem xét hành vi buôn bán hàng giả có dấu hiệu tội phạm.

Phối hợp liên ngành hiệu quả nhưng còn nhiều khó khăn

Theo ông Nguyễn Ngọc Hiền, Chi cục trưởng Chi cục QLTT TP Cần Thơ: Việc tập trung vào các địa bàn trọng điểm và nhóm hàng

rủi ro cao đã giúp công tác quản lý thị trường tại địa phương ngày càng hiệu quả. Đặc biệt, mối quan hệ phối hợp liên ngành giữa QLTT - Công an - Hải quan - Cơ quan Sở hữu trí tuệ đã được tăng cường đáng kể, góp phần tháo gỡ nhiều vụ việc phức tạp, tạo chuyển biến tích cực trong công tác phát hiện, xác minh và xử lý vi phạm.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, các đại biểu cũng thẳng thắn chỉ ra nhiều thách thức trong công tác đấu tranh phòng, chống hàng giả. Lực lượng QLTT vẫn còn thiếu nhân lực chuyên sâu về công nghệ và sở hữu trí tuệ. Trang thiết bị giám định, phân tích mẫu, truy xuất nguồn gốc còn lạc hậu; một số quy



Kiểm tra một cửa hàng kinh doanh các sản phẩm thuốc tân dược trên địa bàn thành phố



Ông Nguyễn Ngọc Hiền, Chi Cục trưởng Chi cục QLTT TP Cần Thơ báo cáo về công tác đấu tranh, phòng chống hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ... giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn thành phố

định pháp lý chồng chéo khiến quá trình xử lý vụ việc gặp khó khăn. Ngoài ra, việc xác minh chủ thể vi phạm trên nền tảng số như mạng xã hội hay các ứng dụng livestream còn nhiều hạn chế do người bán thường ẩn danh, gây khó khăn cho khâu điều tra và xử lý.

Một số vụ việc sau khi đã có quyết định xử phạt vẫn gặp vướng mắc trong quá trình thực thi như thu hồi, tiêu hủy, công bố vi phạm hay răn đe tái phạm. Nguồn kinh phí phục vụ kiểm tra, giám định và tiêu hủy hàng hóa vi phạm cũng chưa được bố trí kịp thời, ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

Không vùng cấm trong xử lý vi phạm

Ông Trần Việt Hùng, Trưởng phòng Nghiệp vụ QLTT ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực của Chi cục QLTT TP Cần Thơ trong suốt giai đoạn 2021 - 2025. Mặc dù đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ, tuy nhiên, ông Hùng cho rằng, tình trạng hàng giả, hàng nhái, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ vẫn diễn biến phức tạp, nhất là trong bối cảnh thương mại điện tử và công nghệ số phát triển mạnh mẽ. Vì vậy, lực lượng QLTT cần tiếp tục giữ vững tinh thần “không

vùng cấm, không chùn tay” trong đấu tranh, xử lý vi phạm, đồng thời đổi mới phương thức kiểm tra, tăng cường ứng dụng công nghệ số để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Đại diện Phòng Nghiệp vụ QLTT đề nghị Chi cục Cần Thơ nhanh chóng xây dựng kế hoạch cụ

thể cho năm 2026 và giai đoạn tiếp theo, tập trung vào việc nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Trung ương và địa phương, tăng cường chia sẻ thông tin, chủ động phát hiện và xử lý triệt để các hành vi vi phạm. Ông cũng nhấn mạnh cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại như trí tuệ nhân tạo (AI), phân tích dữ liệu lớn, giám sát nền tảng số để phát hiện sớm dấu hiệu vi phạm.

Bên cạnh đó, lực lượng QLTT địa phương cần phối hợp chặt chẽ hơn với các cơ quan Công an, Hải quan và Sở hữu trí tuệ, tăng cường đào tạo, tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm từ các vụ việc điển hình, cũng như đẩy mạnh tuyên truyền, ký cam kết với cơ sở kinh doanh, thường xuyên cảnh báo người tiêu dùng về hàng giả, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ. Ông Hùng cũng đề xuất nghiên cứu xây dựng cơ chế hỗ trợ chi phí giám định, tiêu hủy mẫu hàng hóa, đồng thời có chính sách khen thưởng kịp thời đối với các đơn vị đạt thành tích nổi bật trong công tác phòng, chống hàng giả. ■



Phòng Nghiệp vụ QLTT kiểm tra chuyên đề về xăng, dầu tại Công ty TNHH Petro Hoàng Yến Cần Thơ

FPT Semiconductor phát triển chip chuyên dụng cho trí tuệ nhân tạo

Đây là thông tin được ông Nguyễn Vinh Quang - Giám đốc FPT Semiconductor chia sẻ tại một buổi tọa đàm diễn ra mới đây. Theo đó, doanh nghiệp (DN) này đang lên kế hoạch phát triển chip chuyên dụng dành cho các ứng dụng trí tuệ nhân tạo có tên Bonsai AI. Cụ thể, Bonsai AI sẽ tập trung vào sự tinh gọn, hướng tới thị trường ngách nhưng có giá trị công nghệ cao, trong đó, mỗi loại chip AI do FPT thiết kế và sản xuất sẽ giống như “một cây bonsai được chỉnh sửa và uốn tỉa theo cách riêng”.

Được biết, FPT Semiconductor là DN mới thành lập từ năm 2022, nhưng đã thiết kế thành công nhiều dòng chip nguồn PMIC ứng dụng trong thiết bị điện tử cá nhân, thiết bị gia dụng, hệ thống nhà thông

minh và thiết bị y tế thông minh. DN này cũng đang định hướng phát triển sản phẩm chip tích hợp thuật toán và mô hình AI trực tiếp trên thiết bị biên (AI-on-Edge), chip phục vụ lĩnh vực IoT, y tế, lĩnh vực nông lâm thủy sản...

Theo ông Võ Xuân Hoài, Phó giám đốc Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia (NIC), số lượng DN thiết kế chip tại Việt Nam đã tăng gấp đôi, năm 2022 mới có 30 DN, đến năm 2025 đã lên 60 DN, với sự tham gia của nhiều tên tuổi lớn như Amkor, Hana Micron, Coherent, Renesas... Doanh thu dự báo tăng trưởng trung bình 11,6% mỗi năm tính đến 2027.

MINH VŨ

Sanyo Denki (Nhật Bản) xây dựng nhà máy hơn 1.000 tỷ đồng tại Hưng Yên

Công ty Sanyo Denki - doanh nghiệp chuyên sản xuất quạt làm mát, động cơ điện của Nhật Bản, vừa công bố kế hoạch mở nhà máy với vốn đầu tư khoảng 7 tỷ yên (khoảng 1,12 nghìn tỷ đồng) tại Khu công nghiệp Thăng Long II, xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên. Đây sẽ là cơ sở sản xuất có quy mô lớn thứ ba của Sanyo Denki sau nhà máy ở Nhật Bản và Philippines.

Việc xây dựng một nhà máy mới tại Việt Nam là nhằm tăng cường khả năng cạnh tranh và đáp ứng các nhu cầu về máy chủ hiệu suất cao; thiết bị viễn thông đang gia tăng; thiết bị sản xuất chất bán dẫn, robot và các máy móc chính xác khác cũng đang tăng trưởng mạnh. Tại Việt Nam, các sản phẩm của Sanyo Denki được chia làm 4 mảng chính: Quạt làm mát; động cơ truyền động bước; động cơ servo; hệ thống nguồn không gián đoạn (UPS). Các sản phẩm này được ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực công nghiệp như điện tử, ô tô, viễn thông, y tế, năng lượng và sản xuất công nghiệp (thép, xi măng và thực phẩm).

Công ty dự kiến khởi công xây dựng nhà máy vào tháng 9/2026 và đưa vào vận hành vào tháng 7/2027. Khi đi vào hoạt động, nhà máy dự kiến đạt công suất khoảng 500.000 quạt làm mát/tháng, 50.000 động cơ truyền động bước/tháng và 5.000 động cơ servo/tháng.

BẢO KIẾN

SEMIEXPO Việt Nam 2025 sẽ diễn ra vào tháng 11

Từ ngày 07 - 08/11/2025, tại VinPalace Cổ Loa, Đông Anh, Hà Nội, sẽ diễn ra Triển lãm ngành công nghiệp bán dẫn Việt Nam 2025 (SEMIEXPO Việt Nam 2025) với chủ đề “Thúc đẩy khát vọng bán dẫn Việt Nam”.

Triển lãm dự kiến thu hút hơn 5.000 đại biểu trong nước và quốc tế, trong đó đặc biệt có sự tham dự của lãnh đạo Chính phủ cùng đại diện các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn công nghệ hàng đầu, DN, tổ chức quốc tế, viện nghiên cứu, trường đại học, chuyên gia ở trong và ngoài nước, trong đó có sự tham gia của các DN tên tuổi lớn trong và ngoài nước như Intel, ASML Viettel...

Sự kiện sẽ bao gồm các phiên đối thoại cùng Lãnh đạo Chính phủ và các bộ ngành liên quan; các diễn đàn chuyên đề như “Mở khóa cơ hội cho chuỗi cung ứng thiết bị bán dẫn nội địa” và “AI: Thúc đẩy hệ sinh thái sản xuất công nghệ cao của Việt Nam”. Đáng chú ý, trong khuôn khổ hợp tác với Đại sứ quán Hà Lan và Bộ Công Thương, SEMIEXPO Việt Nam 2025 sẽ có Chương trình Kết nối Nhà cung cấp (Suppliers Sourcing Program), quy tụ các nhà mua hàng lớn nhất.

Được biết, Triển lãm năm nay sẽ mở rộng quy mô hơn, xúc tiến nhiều hợp tác hiệu quả hơn và lần đầu tiên thúc đẩy hoạt động hợp tác đào tạo nguồn nhân lực bán dẫn...

PV

Việt Nam thu hút gần 11,6 tỷ USD vốn FDI vào lĩnh vực bán dẫn và công nghệ cao

Đây là thông tin được đưa ra tại Phiên họp thứ 2 của Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển ngành công nghiệp bán dẫn diễn ra mới đây. Theo đó, Việt Nam hiện có khoảng 170 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trong lĩnh vực bán dẫn và công nghệ cao với tổng vốn đăng ký gần 11,6 tỷ USD, trong đó có các dự án quy mô lớn như: Intel (4,1 tỷ USD); Amkor (1,6 tỷ USD) và Hana Micron (673 triệu USD). Trong lĩnh vực thiết kế chip, đã có gần 50 tập đoàn nước ngoài, chủ yếu đến từ Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc đã đầu tư vào Việt Nam và hơn 10 DN trong nước như Viettel, FPT, CMC... Lĩnh vực đóng gói, kiểm thử, đã có 14 DN nước ngoài và 01 DN trong nước; Lĩnh vực phụ trợ cho công nghiệp bán dẫn, đã có 15 DN nước ngoài.

Việc thu hút FDI vào ngành bán dẫn không chỉ tạo ra giá trị kinh tế mà còn thúc đẩy chuyển giao công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Về nguồn nhân lực ngành bán dẫn, tới nay, khoảng 7.000 kỹ sư đang làm việc tại các DN thiết kế vi mạch; khoảng 6.000 kỹ sư và 10.000 kỹ thuật viên đang làm việc tại các DN đóng gói, kiểm thử vi mạch và sản xuất vật liệu, thiết bị bán dẫn.

PV

FPT dự kiến khởi công nhà máy kiểm thử chip bán dẫn trong năm 2025

Theo chia sẻ của đại diện FPT Semiconductor, Tập đoàn FPT, trong năm 2025, FPT Semiconductor dự kiến sẽ khởi công nhà máy kiểm thử chip bán dẫn đầu tiên của Việt Nam tại Đà Nẵng. Với quy mô giai đoạn 1 là 1.000 m², nhà máy kiểm thử bán dẫn sẽ tạo bước tiến quan trọng trong việc hoàn thiện chuỗi giá trị trong nước.

Trước đây, mỗi khi thiết kế xong một con chip, DN trong nước buộc phải gửi sản phẩm mẫu sang các thị trường như Đài Loan, Hàn Quốc hay Singapore để thực hiện công đoạn kiểm thử (testing). Việc này không chỉ tốn chi phí mà còn kéo dài thời gian đưa sản phẩm ra thị trường. Vì vậy, khi nhà máy kiểm thử tại Việt Nam đi vào hoạt động, khách hàng trong nước có thể tiết kiệm khoảng 40-60% chi phí và thời gian so với việc gửi sản phẩm ra nước ngoài.

Kể từ khi lấn sân sang lĩnh vực bán dẫn vào năm 2022, FPT đã đặt mục tiêu mở rộng sang các ngành công nghệ cao và nhà máy tại Đà Nẵng là bước đi cụ thể để hiện thực hóa tham vọng này. Với dự án này, FPT đang tiên phong mở đường cho các DN Việt trong ngành bán dẫn, khẳng định khả năng cạnh tranh trên trường quốc tế. Nhà máy không chỉ giúp FPT tự chủ sản xuất mà còn góp phần đưa Việt Nam tiến gần hơn đến vị trí quan trọng trong chuỗi cung ứng bán dẫn toàn cầu.

LÊ MINH

Triển lãm GEIMS Việt Nam 2025 sẽ diễn ra vào tháng 11

Triển lãm Quốc tế linh kiện Điện tử và Sản xuất Thông minh - GEIMS Việt Nam 2025 sẽ diễn ra từ ngày 20 - 22/11/2025 tại Trung tâm Triển lãm Quốc tế I.C.E Hà Nội với sự góp mặt của hơn 200 doanh nghiệp (DN) trong và ngoài nước, trong đó có những tên tuổi lớn như Samsung, Foxconn, Vinfast, Viettel, VNPT...

Triển lãm sẽ tập trung vào 6 nhóm ngành trọng điểm gồm: Linh kiện bán dẫn, PCB/PCBA, IC, module cảm biến, tự động hóa, công nghệ SMT và các giải pháp sản xuất thông minh. Đây sẽ là nền tảng toàn diện để DN kết nối đối tác, khám phá công nghệ mới và nắm bắt cơ hội hợp tác trong giai đoạn tăng trưởng vàng 2025 - 2035.

Cũng trong khuôn khổ triển lãm còn có chương trình hội thảo với chuỗi chủ đề về bán dẫn, chip và tự động hóa, cùng với đó, các chuyên gia đầu ngành sẽ chia sẻ những ứng dụng tiên tiến nhất về SMT. Đặc biệt, tại triển lãm, dự kiến sẽ có hơn 500 cuộc kết nối giao thương 1:1 được sắp xếp trước với sự tham gia của các tập đoàn hàng đầu như Samsung, Longcheer, Huaqin, BYD Electronic, Etron, Britestone, 3ITech, Vinh Chau Renewable Energy, Pyramid Vietnam, SMT Minh Ha, ..., cùng nhiều DN điện tử uy tín trong và ngoài nước, giúp DN gặp gỡ trực tiếp đúng đối tác tiềm năng, rút ngắn thời gian tìm kiếm và mở ra nhiều cơ hội hợp tác thiết thực.

QUANG VINH

TS. NGUYỄN SĨ DŨNG
NGUYÊN PHÓ CHỦ NHIỆM VĂN PHÒNG QUỐC HỘI:

“TĂNG TỶ LỆ NỘI ĐỊA HÓA NGÀNH CN Ô TÔ ĐỂ THAM GIA SÂU HƠN VÀO CHUỖI GIÁ TRỊ TOÀN CẦU”

Thực hiện Chiến lược phát triển ngành công nghiệp (CN) ô tô Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trong hơn 10 năm qua, ngành CN sản xuất ô tô Việt Nam đạt được những kết quả tích cực, rất đáng ghi nhận nhưng xét về tổng thể, vẫn chưa được như kỳ vọng.

Hạn chế lớn nhất của ngành CN sản xuất ô tô Việt Nam là tỉ lệ nội địa hóa còn thấp, vẫn phụ thuộc lớn vào linh kiện nhập khẩu. Mỗi năm, ngành ô tô tiêu tốn gần 10 tỷ USD cho việc nhập khẩu linh kiện; tính cạnh tranh của sản phẩm xuất khẩu còn yếu, manh nha... Điều này dẫn tới mất cân bằng cán cân thương mại, thiếu hụt giá trị gia tăng trong nước, không tạo được chuỗi cung ứng nội địa và nhất là không tích lũy được năng lực sản xuất công nghệ cao, ngoại tệ bị chảy ra nước ngoài... Những hạn chế, yếu kém này xuất phát từ nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan khác nhau.

Để bảo đảm cho sự phát triển nhanh và bền vững của ngành CN sản xuất ô tô Việt Nam, hướng sản phẩm ô tô “Made in Việt Nam” ra thị trường xuất khẩu, đặc biệt trong bối cảnh, tình hình mới khi đất nước ta đang bước vào kỷ nguyên giàu mạnh, phồn vinh, hạnh phúc - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, ngành CN sản xuất ô tô Việt Nam cần có sự chuẩn bị kỹ lưỡng hơn để



Tăng tỷ lệ nội địa hóa ngành CN ô tô Việt Nam là hết sức cần thiết

có những đột phá và bước nhảy mới mà trước hết là phải tăng được tỉ trọng nội địa hóa sản phẩm ô tô sản xuất tại Việt Nam theo đúng nghĩa. Đây là yêu cầu khách quan và cũng là đòi hỏi cấp bách đặt ra.

Điều này càng cấp thiết và đồng thời cũng có cơ sở hơn với các Nghị quyết “trụ cột” mới đây của Bộ Chính trị, đặc biệt là các Nghị quyết về đột phá phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; về hội nhập quốc tế; về phát triển kinh tế tư nhân; về xây dựng và thi hành pháp luật; về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia...

Vậy, chúng ta cần làm gì, cần có các cơ chế chính sách như thế nào để phát triển nhanh và bền vững ngành CN sản xuất ô tô Việt Nam, cần có những giải pháp ra sao để tăng tỉ lệ nội địa hóa sản phẩm ô tô - sản phẩm công nghiệp hỗ trợ (CNHT) mang nhãn hiệu “Made in Việt Nam” cũng như tăng tính cạnh tranh của sản phẩm khi hướng ra thị trường xuất khẩu?

Trước hết, cần phải khẳng định, tăng tỷ lệ nội địa hóa các sản phẩm CNHT ngành ô tô là đáp ứng nhu cầu trong nước. Chúng ta có trên 100 triệu dân. Xu thế chuyển sang



TS. Nguyễn Sĩ Dũng - Nguyên Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội

sử dụng ô tô là một tất yếu, giống như trước đây từ xe đạp chuyển sang xe máy hàng loạt. Bây giờ, dân số Việt Nam bắt đầu chuyển sang ô tô. Nhu cầu trong nước sẽ vô cùng lớn. Việc phục vụ nhu cầu trong nước là một trong những định hướng và vai trò quan trọng của CN ô tô.

Thứ hai, bản thân CN ô tô rất quan trọng, giải quyết nhiều việc làm.

Thứ ba, CN ô tô là nền tảng để phát triển các ngành CN khác, ví dụ như luyện kim, cơ khí, chế tạo và hình thành hệ sinh thái giải quyết rất nhiều việc làm liên quan đến bảo dưỡng, bảo trì, phục vụ nhiều nhu cầu khác của nền kinh tế. Chúng ta phải ghi nhận có cả nhu cầu về ô tô liên quan đến cả quốc phòng, du lịch, vận tải, nông nghiệp và nhiều nhu cầu khác, chứ không chỉ riêng sử dụng xe cá nhân để giao thông, luân chuyển.

Chính vì vậy, CN ô tô phát triển và đặc biệt là nội địa hóa là một định hướng chính sách rất quan trọng và phải là mục tiêu ưu tiên phát triển của Việt Nam. Chúng ta đã rất cố gắng để phát triển ngành CN ô tô, Chính phủ đã có một loạt chính sách thực chất để thúc đẩy, nhưng tỉ lệ nội địa hóa của ngành CN ô tô vẫn còn khá thấp. Đối với xe bốn chỗ ngồi chỉ mới đạt được khoảng 10-20% tỉ lệ nội địa hóa. Còn các sản phẩm ô tô tải, xe khách đạt được mức khá hơn. Nhưng mong

muốn thì còn cao hơn. Đó là ngành CN quan trọng đối với nền kinh tế của đất nước và đối với rất nhiều lĩnh vực khác nữa: Giải quyết công ăn việc làm, tạo hệ sinh thái và tạo nền tảng để phát triển các ngành CN quan trọng khác như máy nông nghiệp, thậm chí là các thiết bị hay máy móc cho quốc phòng an ninh. Do vậy, tập trung để nâng cao năng lực và tỉ lệ nội địa hóa là nhiệm vụ rất quan trọng của ngành ô tô và của chúng ta trong thời gian tới.

Tuy nhiên, theo các chuyên gia thì giải pháp nâng tỉ lệ nội địa hóa lên là rất cần thiết, song thị trường trong nước tương đối bé. Thái Lan tiêu thụ trong nước 01 triệu xe thì chúng ta chỉ bán được 400.000 - 500.000 xe. Thị trường bé như vậy thì tập trung để đầu tư có thể sinh lãi là không hề dễ dàng.

Nguyên nhân thứ hai là các hãng sản xuất ô tô nước ngoài có hệ sinh thái và gắn kết các chuỗi sản xuất và cung ứng. Mình có vào để đạt chuẩn mực của thế giới và đạt được mức giá mà thị trường chấp nhận là một khó khăn.

Nguyên nhân thứ ba là nguồn lực của các doanh nghiệp (DN) trong nước gồm cả công nghệ, nghiên cứu, tài chính..., còn khá hạn chế..

Nguyên nhân thứ tư là một loạt chính sách có đề ra tỉ lệ, đề ra cam kết, nhưng việc triển khai trên thực tế vẫn chưa đạt yêu cầu.

Các chuyên gia trong nước đã đưa ra nhiều giải pháp. Trong đó, giải pháp đầu tiên là không chia nhỏ thị phần. Chúng ta nói cam kết nhưng thị phần quá bé và bây giờ là cả chục hãng sản xuất. Nếu chia nhỏ thị phần, không có cái gì để hình thành khung thị phần lớn thì sẽ rất khó. Do vậy, phải có cam kết và thương lượng, phân công, phân nhiệm để các hãng đầu tư nội địa hóa có được một khung thị phần đủ lớn để có thể sản xuất.

Giải pháp thứ hai là vấn đề năng lực. Cần thực hiện tốt Nghị quyết 68 của Bộ Chính trị để hình thành các DN quốc dân đủ mạnh. Liên quan đến giải pháp nâng cao năng lực thì có phản ứng chính sách rất quan trọng là sự đặt hàng của Nhà nước. Rõ ràng nếu DN lớn đã nhắm tới thị trường thì sự hỗ trợ đặt hàng của Nhà nước rất quan trọng giúp DN có đủ thị phần để đầu tư, tạo được đầu ra cũng như thị phần tương đối lớn giúp các DN có thể dũng cảm đầu tư hơn.

Giải pháp thứ ba là phải đặt ra các tiêu chuẩn và quy chuẩn của Việt Nam để thúc đẩy thị trường, thị phần trong nước, bảo đảm tiêu chuẩn quy chuẩn của thời đại mới, của giai đoạn chuyển đổi mạnh sang kinh tế xanh, sang trí tuệ nhân tạo và quản trị thông minh. Rõ ràng là nếu chúng ta đặt ra các tiêu chuẩn này thì Việt Nam có thể đang bắt đầu gần như giống hầu hết các nước trên thế giới.

Giải pháp thứ tư là tập trung vào KHCN và đầu tư dẫn dắt KHCN để đáp ứng các tiêu chuẩn đề ra, đồng thời tạo ra năng lực cạnh tranh của Việt Nam.

Có như vậy, vấn đề nội địa hóa ngành CN ô tô mới có thể phát triển xứng tầm, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước, mà còn tham gia sâu rộng hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu trong kỷ nguyên vương minh của dân tộc ■

QUANG VINH (T/h)

PHÚ THỌ: CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ TẠO ĐÓN BẦY CHO LÀN SÓNG ĐẦU TƯ MỚI

Từng được biết đến là cái nôi của nền công nghiệp (CN) Việt Nam với các nhà máy hóa chất, giấy truyền thống, tỉnh Phú Thọ hôm nay đang có những bước chuyển mình mạnh mẽ, định vị lại vai trò trên bản đồ CN quốc gia. Trong đó, phát triển công nghiệp hỗ trợ (CNHT) được xác định là “xương sống”, là đòn bẩy chiến lược để nâng cao giá trị gia tăng, tạo nền tảng cho sự phát triển CN bền vững và đón đầu làn sóng dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu.

TRƯỜNG AN

Nhiều năm trước, bức tranh CN Phú Thọ tuy có nhiều điểm sáng nhưng vẫn tồn tại một “khoảng trống” lớn: Sự phụ thuộc vào nguyên vật liệu, linh kiện nhập khẩu. Các doanh nghiệp (DN) FDI lớn đầu tư vào tỉnh mang theo công nghệ và vốn, nhưng tỷ lệ nội địa hóa còn khiêm tốn. Các DN trong tỉnh chủ yếu tham gia vào các công đoạn gia công đơn giản, giá trị gia tăng thấp.

Ông Trần Duy Đông, Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ cho biết: Sau hợp nhất, tỉnh sẽ tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng khu, cụm công nghiệp (CCN) để phát triển các ngành CN, CNHT; đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hạ tầng các KCN đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và thu hút, chấp thuận đầu tư các dự án đầu tư kinh doanh hạ tầng các KCN theo quy hoạch đã được phê duyệt.

Bên cạnh đó, Tỉnh cũng đẩy mạnh liên kết, hợp tác với các tỉnh, thành phố trong vùng Thủ đô, đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, hình thành chuỗi liên kết khu vực động lực của vùng tại vành đai CN Bắc



Gia công cơ khí chính xác tại Công ty TNHH Công nghệ Cosmos 1, Phú Thọ

Giang - Thái Nguyên - Phú Thọ. Đồng thời, tập trung phát triển CN định hướng công nghệ cao, CN bán dẫn, các ngành CN xanh, bền vững, tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu; tập trung phát triển một KCN công nghệ cao để thu hút đầu tư các ngành CN mới nổi, giá trị gia tăng cao.

Chủ tịch Trần Duy Đông cũng khẳng định: “Chúng tôi không phát triển CNHT một cách dàn trải. Tỉnh đã phân tích kỹ lưỡng lợi thế so sánh, nhu cầu của thị trường và đặc biệt là nhu cầu của các DN FDI đầu tàu. Mục tiêu là tạo ra một hệ sinh thái CN nơi các DN CNHT của tỉnh có thể trở thành nhà cung ứng



Sản xuất kính quang học cho điện thoại di động tại Công ty TNHH JNTC Vina, KCN Thụy Vân

cấp 1, cấp 2 cho các chuỗi sản xuất toàn cầu”.

Sự quyết tâm của chính quyền cùng với việc “trải thảm đỏ” thu hút đầu tư đã mang lại những kết quả tích cực. Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã có khoảng hơn 250 DN hoạt động trong lĩnh vực CNHT, tạo việc làm cho hàng chục nghìn lao động. Nhiều DN FDI lớn khi đến đầu tư đã kéo theo một chuỗi các nhà cung ứng vệ tinh, tạo ra hiệu ứng lan tỏa tích cực. Điển hình như Công ty TNHH JNTC VINA (KCN Thụy Vân), chuyên sản xuất kính cường lực và linh kiện cho điện thoại di động. Sự có mặt của JNTC đã mở ra cơ hội cho nhiều DN địa phương trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ logistics, bao bì, suất ăn DN và một số chi tiết cơ khí đơn giản. Bên cạnh đó, nhiều DN nội địa cũng đã mạnh dạn đầu tư, đổi mới công nghệ để vươn lên như Công ty Cổ phần Cơ khí chính xác Hùng Vương là một minh chứng. Từ một xưởng cơ khí nhỏ, Công ty đã đầu tư hàng chục tỷ đồng cho hệ thống máy móc CNC hiện đại, đủ năng lực sản xuất các loại khuôn mẫu phức tạp, chi tiết máy có độ chính xác cao, từng bước trở thành nhà cung cấp cho một số DN lắp ráp xe máy và thiết bị điện tử...

Dù đã có những bước tiến đáng ghi nhận, chặng đường phát triển

CNHT của Phú Thọ vẫn còn nhiều khó khăn cần được tháo gỡ như quy mô DN còn nhỏ lẻ. Phần lớn các DN CNHT của tỉnh là DN vừa và nhỏ, tiềm lực về vốn, công nghệ và quản trị còn hạn chế, khó đáp ứng được các đơn hàng lớn và yêu cầu khắt khe từ các tập đoàn đa quốc gia. Thêm vào đó là sự thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là đội ngũ kỹ sư, công nhân kỹ thuật có tay nghề vận hành các hệ thống máy móc hiện đại và chuyên gia về quản lý chất lượng. Sự liên kết chuỗi còn lỏng lẻo cũng là một thách thức, khi sự kết nối giữa các DN CNHT địa phương và các DN đầu chuỗi (đặc biệt là FDI) vẫn chưa thực sự chặt chẽ. Nhiều DN FDI vẫn có xu hướng ưu tiên các nhà cung cấp từ quốc gia của họ, hoặc các nhà cung cấp đã có trong chuỗi toàn cầu. Hơn nữa, công tác nghiên cứu và phát triển (R&D) chưa được chú trọng, khi các DN chủ yếu tập trung vào sản xuất, gia công theo đơn đặt hàng, chưa có sự đầu tư tương xứng cho việc nghiên cứu, cải tiến và tạo ra các sản phẩm mang thương hiệu riêng có giá trị cao.

Để khắc phục những thách thức này, tỉnh Phú Thọ đang triển khai một loạt các giải pháp đồng bộ. Tỉnh tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các nhà đầu tư trong lĩnh vực CNHT, đặc biệt là

các dự án công nghệ cao, thân thiện với môi trường. Các chương trình xúc tiến thương mại, hội thảo kết nối cung - cầu được tổ chức thường xuyên hơn, tạo “cầu nối” trực tiếp giữa DN Phú Thọ với các tập đoàn lớn như Samsung, Canon, Honda... để tìm hiểu nhu cầu và yêu cầu kỹ thuật của họ. Tỉnh cũng đẩy mạnh liên kết với các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề trên địa bàn và khu vực lân cận để đào tạo nguồn nhân lực theo “đơn đặt hàng” của DN. Các chính sách hỗ trợ DN tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ưu đãi, hỗ trợ đổi mới công nghệ, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng quốc tế cũng đang được tích cực triển khai.

Việc tập trung nguồn lực để phát triển CNHT chính là chìa khóa mở ra cánh cửa để Phú Thọ tham gia sâu hơn vào bản đồ chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu, hướng tới một nền CN tự chủ và bền vững. Phát triển CNHT không chỉ là câu chuyện của riêng chính quyền hay DN, mà là sự cộng hưởng của cả một hệ sinh thái. Tỉnh cam kết sẽ luôn đồng hành, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để các nhà đầu tư, các DN CNHT phát triển bền vững trên mảnh đất Tổ. Tin rằng, với nền tảng vững chắc và định hướng rõ ràng, ngành CNHT của Phú Thọ sẽ sớm cất cánh, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh nhà và cả nước ■

KHÁNH HÒA ĐẨY MẠNH CNHT HÀNH TRÌNH HƯỚNG TỚI "CHUỖI NỘI ĐỊA" BỀN VỮNG

Trong chiến lược công nghiệp hóa - hiện đại hóa quốc gia, Chính phủ và Bộ Công Thương xác định phát triển công nghiệp hỗ trợ (CNHT) là một trong những trụ cột quan trọng để giảm nhập siêu, nâng cao giá trị nội địa hoá, hấp thụ công nghệ và lan tỏa lợi ích tới các doanh nghiệp (DN) trong nước. Khánh Hòa, với ưu thế cảng biển Vân Phong, kết nối giao thông và tiềm năng phát triển du lịch - công nghiệp - dịch vụ, đã xác định CNHT là lĩnh vực ưu tiên trong chiến lược phát triển công nghiệp (CN) tỉnh.

HÀ ĐĂNG ✍

Theo đó, những năm qua, nhất là những năm gần đây (2023 tới 2025), Khánh Hòa vừa tuân thủ các chỉ đạo cấp trung ương (Nghị định 111/2015/NĐ-CP của Chính phủ về phát triển CNHT, Chương trình CNHT quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, Quyết định 68/QĐ-TTg, các Nghị quyết hỗ trợ FDI, cơ chế xúc tiến đầu tư...), vừa chủ động xây dựng, điều chỉnh chính sách và ưu tiên nguồn lực để phát triển CNHT trên địa bàn.

Những con số phản ánh bước tiến

Tăng trưởng sản xuất công nghiệp (IIP): Những năm qua, ngành CN Khánh Hòa cho thấy sự bứt phá đáng khích lệ, điều đó có sự đóng góp của CNHT. Cụ thể, năm 2023, tốc độ tăng chỉ số phát triển công nghiệp (IIP) đạt khoảng 13,7% so với năm trước; năm 2024 ước tăng 25 - 27 % so với năm 2023. Đây là mức tăng cao, cho thấy nhiều ngành chế biến - chế tạo, chế biến xuất khẩu, trong đó có các khâu hỗ trợ đã được kích hoạt mạnh mẽ.

Cụm công nghiệp (CCN) và thu hút dự án: Tính đến hết 2024, tỉnh đã hình thành 9 CCN với tổng diện tích khoảng 362,6 ha. Trong số đó, 6 CCN đã đi vào hoạt động, thu hút khoảng 82 dự án và tạo việc làm cho 4.440 lao động theo số liệu báo chí tỉnh đưa ra. Những con số này cho thấy DN sản xuất (và nhà cung ứng) đã bắt đầu đặt chân vào cụm sản xuất tập trung gần các nhà chính. Năm 2025 đã và đang có điều chỉnh mở rộng thêm CCN mới trong quy hoạch CN giai đoạn 2025 - 2030...

Nguồn lực cam kết ban đầu: Trước đó, giai đoạn

2021 - 2025, tỉnh công bố mục tiêu đầu tư ~7.700 tỷ đồng cho phát triển CNHT và hạ tầng CN - một con số khá lớn cho giai đoạn khởi động để hỗ trợ vốn, hạ tầng, mua sắm máy móc.

Nhìn vào sự tăng trưởng CN rõ nét cùng số CCN hoạt động nói trên và cam kết nguồn lực, có thể khẳng định, Khánh Hòa đã tạo được nền tảng đáng kể để CNHT phát triển.

Chính sách cụ thể và hành động chủ động

Để có được những bước tiến cũng như nền tảng đó, Khánh Hòa đã không chờ mà hành động bằng cách:

Ban hành/sửa đổi chương trình CNHT địa phương: Điển hình như Quyết định 1356/QĐ-UBND (23/5/2024) sửa đổi Chương trình phát triển CNHT tỉnh đến năm 2025, quy định rõ nhóm ngành mũi nhọn, cơ chế hỗ trợ (vốn vay ưu đãi, hỗ trợ máy móc, xúc tiến kết nối).

Kế hoạch phát triển CN - thương mại (Kế hoạch 8004/KH-UBND 2024) xác định lộ trình đến 2025 và giai đoạn 2026 - 2030, trong đó chú trọng phát triển CNHT, hạ tầng CCN, kết nối chuỗi cung ứng, đào tạo nhân lực kỹ thuật.

Hỗ trợ vốn, hỗ trợ công nghệ, ưu đãi thuê đất được tích hợp vào các chính sách tỉnh, nhằm giúp DN CNHT, đặc biệt DN nhỏ & vừa, có cơ hội tiếp cận nguồn lực để nâng cấp, mở rộng sản xuất.

Xúc tiến liên kết chuỗi cung ứng - kết nối FDI với DN nội địa, thông qua tổ chức hội nghị, kết nối nhà đầu tư nước ngoài với DN địa phương, hợp tác quốc tế. Tỉnh cũng đã tăng cường hợp tác với vùng Lombardy (Italia) để thu hút liên kết đầu tư trong ngành CN chế tạo - một



Khánh Hòa đẩy mạnh CNHT, hướng tới chuỗi nội địa bền vững

bước để mở đầu cho chuỗi ngoại nội hợp tác.

Phát triển nhân lực, nâng chuẩn kỹ thuật: tỉnh phối hợp chương trình đào tạo kỹ thuật, chuyển giao quy trình, hỗ trợ DN nâng tiêu chuẩn, chỉnh chu sản phẩm để đáp ứng yêu cầu cao của chuỗi sản xuất toàn cầu.

Tất cả những hành động này cho thấy, Khánh Hòa không bị động chờ nguồn lực trung ương, mà chủ động “bắt tay” triển khai từ địa phương - phù hợp nhưng không hoàn toàn sao chép cơ chế trung ương.

Tiêu điểm lĩnh vực CNHT Khánh Hòa hướng tới

Với sự chủ động nói trên, Khánh Hòa đã và đang xác định một số ngành CNHT mũi nhọn tương thích với lợi thế địa phương như:

Điện tử - linh kiện điện tử: Vì xu hướng dòng vốn FDI đổ vào sản xuất linh kiện, điện tử ở Đông Nam Á ngày một lớn, Khánh Hòa đã tận dụng cơ hội đó để kêu gọi nhà cung ứng linh kiện đặt nhà máy tại địa phương, rút ngắn chuỗi cung ứng, giảm chi phí vận chuyển và tăng tính cạnh tranh.

Cơ khí chế tạo & phụ tùng: Với lợi thế cảng biển, hoạt động logistics và tiềm năng năng lượng biển, cơ khí chế tạo phụ tùng phục vụ đóng tàu, năng lượng, thiết bị CN đang là lựa chọn hợp lý để sử dụng lợi thế địa lý và kết nối vùng.

Chế biến nông - hải sản, bao bì & CNHT nông

nghiệp: Khánh Hòa có truyền thống xuất khẩu thủy hải sản, nông sản. Việc phát triển CNHT phục vụ đóng gói, chế biến sâu, vật liệu bao bì, máy móc chế biến giúp tăng giá trị gia tăng sản phẩm xuất khẩu.

Sản phẩm gia công, may mặc nhỏ (hỗ trợ may): Ban đầu được định hướng nhỏ hơn, nhưng nếu được thúc đẩy sẽ hỗ trợ các chuỗi dệt may, phụ liệu hỗ trợ cho ngành may trong vùng lân cận.

Việc chọn những ngành này không chỉ dựa trên thế mạnh địa lý mà còn phù hợp xu hướng FDI khu vực, nhu cầu nội địa hóa và khả năng DN địa phương nhập cuộc thời gian qua.

Tên cơ sở những lĩnh vực chủ đạo đó, lãnh đạo tỉnh nhiều lần khẳng định: Khánh Hòa sẽ ưu tiên ngân sách, chính sách để CN (với mũi nhọn chế biến - chế tạo - CNHT) trở thành trụ cột kinh tế, không để CN “độc canh” phụ thuộc vào FDI mà không lan tỏa lợi ích cho DN nội địa.

Có thể nói, Khánh Hòa đã tận dụng được bối cảnh thuận lợi để CNHT phát triển, nhưng tỉnh cũng đang lưu ý các vấn đề như: Bổ sung chính sách kết nối giữa DN nội địa và chuỗi FDI, bắt buộc các dự án lớn đặt điều kiện sử dụng nguồn sản phẩm nội địa nếu có thể; Chú trọng hỗ trợ nâng năng lực bản thân của DN để thực sự “nhập cuộc” chuỗi cung ứng; Giám sát hiệu quả giải ngân, thực hiện các gói hỗ trợ, tránh tình trạng “bố trí vốn, nhưng DN không thể tiếp cận hoặc không đủ năng lực thụ hưởng...” ■

TÂY NINH: NGÀNH CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ *chuyển mình bứt phá* ĐÓN SÓNG ĐẦU TƯ

Tây Ninh đang nổi lên như một điểm sáng trên bản đồ công nghiệp phía Nam, không chỉ nhờ vị trí địa kinh tế chiến lược mà còn bởi những nỗ lực không ngừng trong việc xây dựng một hệ sinh thái hoàn chỉnh cho công nghiệp hỗ trợ (CNHT). Dù còn đối mặt với không ít thách thức, những bước chuyển mình mạnh mẽ trong thu hút đầu tư, hoàn thiện hạ tầng và chính sách đang tạo ra một “lực đẩy” quan trọng, hứa hẹn đưa CNHT của tỉnh cất cánh trong giai đoạn tới.

MINH HIẾU ✍️

Việc hợp nhất hai tỉnh Long An và Tây Ninh là một sự kiện có ý nghĩa chiến lược, không chỉ về mặt tổ chức hành chính mà còn mở ra một không gian phát triển rộng lớn, đa dạng và nhiều tiềm năng. Trong bối cảnh đó, việc định vị lại trục tăng trưởng và lựa chọn ngành mũi nhọn trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết.

Theo ông Nguyễn Minh Lâm, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh cho biết: Tây Ninh xác định rõ CNHT không chỉ là ngành phụ trợ, mà là lực đẩy chính để tái cấu trúc công nghiệp (CN) địa phương theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, nội địa hóa sản xuất và kết nối vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Điều này đặc biệt quan trọng trong bối cảnh tỉnh mới hội tụ đầy đủ các yếu tố cần thiết: Các khu, cụm công nghiệp (KCN, CCN) quy mô lớn, hạ tầng đang hoàn thiện, quỹ đất CN dồi dào và vị trí chiến lược giáp ranh TP.HCM, Campuchia và là vùng Đông Nam Bộ.

Bức tranh CN của Tây Ninh trong những năm gần đây được điểm tô bằng những gam màu sáng. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2025, IIP toàn tỉnh đã tăng 15,17% so với cùng kỳ năm trước, khẳng định vai trò động lực cốt lõi của ngành CN đối với tăng trưởng kinh tế địa phương. Sức hấp dẫn của môi trường đầu tư cũng được thể hiện rõ qua dòng vốn đổ vào tỉnh. Chỉ trong 6 tháng đầu năm 2025, Tây Ninh đã thu hút 87 dự án FDI với tổng vốn đăng ký trên 556 triệu USD. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 1.886 dự án FDI còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký lên đến 24,06 tỷ USD. Song song đó, đầu tư trong nước cũng ghi nhận những kết quả tích cực với

84 dự án được cấp giấy chứng nhận đầu tư từ đầu năm, tổng vốn đăng ký đạt hơn 15.246 tỷ đồng.

Nền tảng cho sự phát triển này là hệ thống hạ tầng KCN, CCN ngày càng được mở rộng và hoàn thiện. Toàn tỉnh hiện có 46 KCN đã được thành lập với tổng diện tích quy hoạch gần 14.000 ha, trong đó 28 KCN đã đi vào hoạt động với tỷ lệ lấp đầy đạt gần 69%. Cùng với đó là 82 CCN với diện tích quy hoạch hơn 4.500 ha, tạo ra một quỹ đất CN dồi dào, sẵn sàng chào đón các nhà đầu tư. Riêng trong lĩnh vực CNHT, tỉnh đã thu hút được khoảng 170 dự án thuộc 6 nhóm ngành ưu tiên phát triển, bao gồm: Dệt may, da giày, cơ khí chế tạo, điện tử, sản xuất lắp ráp ô tô và CNHT cho công nghệ cao. Trong đó, lĩnh vực dệt may và da giày chiếm tỷ trọng lớn nhất với 80 dự án (47%), cơ khí chế tạo với 37 dự án (hơn 21%), cho thấy định hướng tập trung vào các ngành CN chủ lực của tỉnh.

Để có được những con số ấn tượng đó, Tây Ninh đã và đang triển khai hàng loạt chính sách ưu đãi hấp dẫn nhằm tạo lợi thế cạnh tranh, “trải thảm đỏ” thu hút các dự án đầu tư chất lượng cao. Nhận thức rõ vai trò “xương sống” của CNHT, tỉnh đã xây dựng nhiều chính sách hỗ trợ như chính sách ưu đãi về thuế, đồng thời thể hiện tinh thần quyết liệt trong cải cách hành chính, tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch. Lãnh đạo tỉnh thường xuyên tổ chức các buổi đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp để kịp thời lắng nghe, tháo gỡ các vướng mắc, khẳng định tinh thần “thành công của doanh nghiệp chính là thành công của tỉnh”.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, công cuộc phát

triển CNHT của Tây Ninh vẫn còn đối mặt với nhiều “điểm nghẽn” cần được khơi thông. Ông Huỳnh Văn Quang Hùng, Giám đốc Sở Công Thương cho rằng, các sản phẩm CNHT trên địa bàn tỉnh phần lớn còn đơn giản, giá trị gia tăng thấp, chưa đáp ứng được các yêu cầu khắt khe của các chuỗi cung ứng toàn cầu do hạn chế về vốn, công nghệ và năng lực quản trị. Bên cạnh đó, tỉnh chưa có một cơ sở dữ liệu đầy đủ về các doanh nghiệp và sản phẩm CNHT, gây khó khăn trong việc kết nối cung - cầu và xây dựng chính sách hỗ trợ sát thực tiễn. Việc triển khai các chính sách ưu đãi đôi khi cũng gặp trở ngại, khi đến nay mới chỉ có 2 doanh nghiệp được cấp Giấy xác nhận ưu đãi do các rào cản về thủ tục, tiêu chuẩn kỹ thuật. Nguồn vốn ngân sách dành cho chương trình còn hạn chế và chất lượng nguồn nhân lực kỹ thuật cao vẫn là một bài toán cần lời giải.

Để hiện thực hóa tầm nhìn khát vọng, Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã xác định rõ định hướng phát triển CNHT một cách toàn diện và bền vững. Mục tiêu của tỉnh là tái cơ cấu ngành CN theo chiều sâu, tập trung phát triển mạnh CN chế biến, chế tạo gắn với công nghệ thông minh, trong đó CNHT là trụ cột chính. Tỉnh sẽ ưu tiên thu hút các dự án thuộc các lĩnh vực có tiềm năng như cơ khí chính xác, điện - điện tử, sản xuất nguyên phụ liệu cho

ngành Dệt may, Da giày để giảm phụ thuộc vào nguồn nhập khẩu.

Để làm được điều đó, Tây Ninh sẽ tập trung vào một số giải pháp đột phá. Trước hết, việc xây dựng một cơ sở dữ liệu doanh nghiệp CNHT được xem là nhiệm vụ cấp bách nhằm số hóa thông tin, tạo nền tảng cho việc kết nối và hoạch định chính sách. Song song đó, tỉnh cần tăng cường nguồn lực và khơi thông chính sách, quan tâm cân đối ngân sách thỏa đáng hơn và đơn giản hóa các thủ tục để doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận ưu đãi. Đồng thời, việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua mô hình liên kết ba nhà: Nhà nước - Nhà trường - Nhà doanh nghiệp sẽ được đẩy mạnh. Cuối cùng, việc tiếp tục hoàn thiện hạ tầng logistics, đặc biệt là các tuyến cao tốc và cảng cạn, là yếu tố then chốt để giảm chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Với vị trí chiến lược, quỹ đất dồi dào, sự đồng hành quyết liệt của chính quyền và định hướng phát triển rõ ràng, Tây Ninh đang đứng trước cơ hội lớn để tạo ra một cuộc bứt phá ngoạn mục. Việc vượt qua các thách thức nội tại và đón bắt thành công làn sóng dịch chuyển chuỗi cung ứng sẽ là chìa khóa để Tây Ninh không chỉ là một “công xưởng” sản xuất mà còn vươn lên trở thành một trung tâm CNHT năng động, hiện đại của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam■



Công nghiệp sạch, hiện đại là lĩnh vực được Tây Ninh ưu tiên lựa chọn

Phê duyệt Chương trình khuyến công quốc gia giai đoạn 2026 - 2030

Bộ Công Thương vừa ban hành quyết định số 2646/QĐ-BCT ngày 23/9/2025 về việc Phê duyệt Chương trình khuyến công quốc gia giai đoạn 2026 - 2030.

Theo đó, mục tiêu giai đoạn này sẽ xây dựng 100 mô hình trình diễn kỹ thuật để phổ biến công nghệ mới, hoặc sản xuất sản phẩm mới trên địa bàn; hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị hiện đại và dây chuyền công nghệ tiên tiến vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp cho 1.600 cơ sở CNNT; xây dựng mô hình thí điểm về sản xuất sạch hơn và hỗ trợ công nghệ, máy móc thiết bị xử lý nước thải, khí thải cho 200 cơ sở CNNT.

Tổ chức 02 kỳ bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu

cấp quốc gia. Hỗ trợ 120 cơ sở CNNT đăng ký nhãn hiệu sản phẩm. Tổ chức 15 hội chợ triển lãm trong nước, 05 hội chợ triển lãm tại nước ngoài và hỗ trợ cơ sở CNNT tham gia 50 hội chợ triển lãm trong nước, 12 hội chợ tại nước ngoài để trưng bày, giới thiệu, quảng bá sản phẩm CNNT tiêu biểu các cấp, hàng thủ công mỹ nghệ. Tổ chức 35 hội nghị đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác khuyến công...

Bên cạnh đó sẽ Hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; Tăng cường tư vấn, trợ giúp thông tin cho cơ sở CNNT... Từ đó giúp bảo đảm phát huy tối đa nguồn lực, năng lực hiện có của các cơ sở CNNT trên cả nước.

TRƯỜNG AN

Hải Phòng thành lập cụm công nghiệp Tiên Cường III

Theo đó, cụm công nghiệp (CCN) Tiên Cường III tại xã Quyết Thắng có quy mô 57,2 ha với tổng vốn đầu tư 750,6 tỷ đồng.

CCN Tiên Cường III được quy hoạch là CCN tổng hợp đa ngành, ưu tiên thu hút các ngành sản xuất sạch, ít gây ô nhiễm môi trường như: Sản xuất thiết bị điện; sản phẩm điện, điện tử, máy vi tính, sản phẩm quang học; công nghiệp hỗ trợ công nghệ cao; công nghệ chế biến, chế tạo; sản xuất ô tô và xe có động cơ; máy móc, thiết bị.

Bên cạnh đó là chế biến thực phẩm; sản xuất đồ uống; dệt, may, sản xuất da và sản phẩm liên quan; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy; sản phẩm từ khoáng phi kim khác; sản phẩm kim loại đúc sẵn; đồ chơi; phương tiện vận tải...

Về kế hoạch triển khai, quý III/2025 - quý III/2026 sẽ tiến hành giải phóng mặt bằng dự án; quý IV/2026 - quý I/2028 xây dựng hạ tầng kỹ thuật và đưa vào hoạt động. Thời gian hoạt động của dự án là 50 năm kể từ ngày được quyết định cho thuê đất. **AN NHI**

Hơn 1,9 tỷ đồng thực hiện các đề án khuyến công địa phương tại Sơn La năm 2025

Từ nguồn kinh phí trên, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Sơn La đã thực hiện 8 nhiệm vụ khuyến công địa phương, trong đó: Hỗ trợ ứng dụng máy, thiết bị tiên tiến vào sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp cho 02 cơ sở; Tổ chức tuyên truyền phổ biến kiến thức sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho học sinh của các trường học tổng kinh phí 850 triệu đồng.

Bên cạnh đó, hỗ trợ tư vấn thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói 5 cơ sở và hỗ trợ xây dựng, đăng ký nhãn hiệu cho 5 cơ sở khác, góp phần bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa, xây dựng uy tín sản phẩm, hạn chế tình trạng hàng giả, hàng nhái, mang lại lợi ích, sự tin tưởng vững chắc hơn cho người tiêu dùng.

Trung tâm cũng đã tổ chức bình chọn sản phẩm CNNT thôn tiêu biểu cấp tỉnh, cùng với việc tham dự



Gian hàng trưng bày các sản phẩm đặc trưng, tiêu biểu của tỉnh Sơn La

Hội chợ triển lãm hàng CNNT tiêu biểu khu vực phía Bắc tại tỉnh Tuyên Quang với tổng kinh phí 805 triệu đồng... Hiện, Sơn La đang tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung khác trong chương trình khuyến công nhằm đảm bảo kế hoạch đề ra.

QUỲNH CHI

Vĩnh Long tích cực triển khai các nhiệm vụ khuyến công trong năm 2025

Tính từ đầu năm đến nay, Sở Công Thương Vĩnh Long đã tổ chức nghiệm thu 11 đề án khuyến công hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến với tổng kinh phí 3,88 tỷ đồng (địa phương hỗ trợ hơn 1,8 tỷ đồng, doanh nghiệp đối ứng 2,07 tỷ đồng). Đồng thời thực hiện 2 chuyên mục Khuyến công- Xúc tiến thương mại; mở 02 lớp đào tạo nghề cho 50 học viên trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, Sở Công Thương cũng đã tham mưu ban hành nghị quyết về mức chi khuyến công; xây dựng kế hoạch khuyến công địa phương, thương hiệu, gạch gốm đỏ năm 2025 và trình thẩm định 58 đề án với tổng kinh phí hơn 11 tỷ đồng.

Đồng thời, rà soát, bổ sung thông tin cho 20 sản phẩm đạt chứng nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp khu vực tham gia bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp quốc gia, hỗ trợ khảo sát 5 cơ sở cơ sở sản phẩm tham gia bình chọn cấp quốc gia; khảo sát 30 làng nghề; điều chỉnh 1 đề án khuyến công quốc gia sau sáp nhập.



Nguồn vốn khuyến công hỗ trợ cơ sở CNNT tại Vĩnh Long đầu tư máy móc sản xuất góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm

Những tháng cuối năm, Sở Công Thương sẽ tiếp tục tổ chức thực hiện các đề án khuyến công quốc gia năm 2025, tham mưu ban hành Chương trình khuyến công giai đoạn 2026-2030, khảo sát nhu cầu và xây dựng kế hoạch kinh phí khuyến công năm 2026...

KHÔI NGUYỄN

Năm 2025, Đồng Tháp có 7 sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp Quốc gia

Trong tổng số 108 sản phẩm và bộ sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (SPCNNTTB) cấp quốc gia năm 2025, tỉnh Đồng Tháp có 7 sản phẩm được vinh danh.

Các sản phẩm gồm: Bộ sản phẩm đan hoa thị - ZicZac thuộc Công ty CP Artex Đồng Tháp (xã Mỹ Hiệp); bộ sản phẩm hạt sen sấy, mít sấy, khoai lang sấy, trái cây sấy, chuối sấy thuộc Công ty TNHH MTV Nam Huy Đồng Tháp (xã Tân Nhuận Đông); hủ tiếu khô, phở khô thuộc Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Hòa Hưng (xã Tân Dương); thơm sấy dẻo thuộc Công ty TNHH Công nghệ Việt Đức (xã Bình Thành); bánh phồng mực thuộc Công ty CP

XNK Nguyên Hậu (xã Tân Phú Trung); gạo đặc sản VD20 Gò Công thuộc Công ty TNHH Thương mại HK (phường Mỹ Phong); đông trùng hạ thảo Thiên Ân (sấy khô) thuộc Công ty TNHH Đông trùng hạ thảo Thiên Ân (xã Vĩnh Bình).

Các SPCNNTTB cấp Quốc gia là cơ sở quan trọng để hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất CNNT trên cả nước nói chung và Đồng Tháp nói riêng tiếp cận chính sách, mở rộng thị trường, nâng cao chất lượng sản phẩm và phát huy tiềm năng, lợi thế vùng miền.

HUYỀN MY

Cà Mau sẽ hỗ trợ 58 cơ sở CNNT giai đoạn 2026-2030

UBND tỉnh Cà Mau vừa ban hành Chương trình Khuyến công giai đoạn 2026 - 2030. Theo đó, tỉnh đặt mục tiêu hỗ trợ ít nhất 58 cơ sở CNNT từ nguồn kinh phí khuyến công. Trong đó có 02 mô hình diễn kỹ thuật, 50 cơ sở ứng dụng máy móc tiên tiến, 02 mô hình sản xuất sạch hơn, cùng 02 đề án khuyến công điểm cho sản phẩm có tiềm năng, lợi thế cạnh tranh.

Ưu tiên hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, áp dụng máy móc tiên

tiến trong các ngành chế biến nông - lâm - thủy sản, công nghiệp chế tạo, vật liệu xây dựng và sản xuất tiểu thủ công nghiệp. Bên cạnh đó, tỉnh cũng dự kiến, giai đoạn 2026 - 2030 sẽ bình chọn trên 50 sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh, 30 sản phẩm cấp khu vực và 10 sản phẩm cấp quốc gia.

UBND tỉnh giao Sở Công Thương làm đầu mối phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch hằng năm, tổ chức thực hiện, theo dõi, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả.

BẢO KIẾN

SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU QUỐC GIA LẦN THỨ VI NĂM 2025, THÔNG ĐIỆP CHO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

CÔNG DU 

Theo Kế hoạch, Chương trình bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (CNNTTB) được tổ chức định kỳ hai năm một lần, nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất CNNT, tìm kiếm sản phẩm có chất lượng tốt, thể hiện sự sáng tạo, bản sắc vùng miền, kết hợp hài hòa giữa truyền thống và công nghệ hiện đại; Có khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và quốc tế nhằm nâng cao giá trị sản phẩm của Việt Nam.

Tại Lễ tôn vinh, trao Giấy chứng nhận sản phẩm CNNTTB cấp Quốc gia lần thứ VI năm 2025 vừa qua, Bộ Công Thương đã công nhận 108 sản phẩm CNNTTB cấp Quốc gia. Trong đó, có 71 sản phẩm thuộc nhóm chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm; 18 sản phẩm thủ công mỹ nghệ; 08 sản phẩm thiết bị, máy móc, dụng cụ cơ khí; 11 sản phẩm thuộc nhóm khác.

Chia sẻ cảm xúc khi sản phẩm đã đoạt giải sản phẩm CNNTTB cấp Quốc gia lần thứ VI năm 2025, bà Trương Thị Thanh Nguyên - Giám đốc Doanh nghiệp (DN) tư nhân Hải Nguyên (Phú Quốc, An Giang) chia sẻ: “Nước mắm Hải Nguyên là thương hiệu của gia đình có lịch sử khoảng 100 năm, phương thức sản xuất thuần chất là lợi thế về bản sắc và chất lượng mà DN muốn bảo vệ và quảng bá. Chúng tôi rất vui mừng và cảm thấy hãnh diện khi nhận được giải thưởng này. Đây là niềm tự hào không chỉ của bản thân mà còn cho DN. Bà Nguyên mong muốn từ kết quả này có thể đưa sản phẩm và thương hiệu nước mắm Phú Quốc vươn xa hơn nữa”.

Ông Lê Huy Diệp - Giám đốc Công ty TNHH Cơ khí Quyết Tiến



Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn và Thứ trưởng Bộ Công Thương Phan Thị Thống trao Giấy chứng nhận sản phẩm CNNTTB cấp quốc gia lần thứ VI - năm 2025 cho DN

(tỉnh Ninh Bình) cho biết: “Công ty TNHH Cơ khí Quyết Tiến là một đơn vị cơ khí sản xuất chuyên nghiệp các loại máy xây dựng, sau 20 năm hoạt động đến nay Công ty đã trở thành một trong những DN lớn, sản phẩm có uy tín trên thị trường cả nước. Đây là lần thứ 2 Công ty Cơ khí Quyết Tiến nhận danh hiệu sản phẩm CNNTTB cấp Quốc gia. Đoạt giải lần này, người tiêu dùng có thêm sự khẳng định về chất lượng đạt chuẩn của sản phẩm; Giải thưởng mang lại lợi ích thiết thực cho DN, tạo niềm tin cho khách hàng, sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ được công nhận từ cơ quan quản lý nhà nước, đảm bảo chất lượng và uy tín trên thị trường. Đồng thời, tạo lợi thế trong xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm trên thị trường trong và ngoài nước”.

Theo số liệu thống kê, đến nay, qua 6 kỳ bình chọn, cả nước đã có 800 sản phẩm CNNTTB cấp Quốc

gia. Các sản phẩm sau bình chọn cũng được hỗ trợ đa dạng, mở rộng thị trường và tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu mang lại hiệu quả kinh tế cho DN.

Có thể thấy, sản phẩm CNNTTB cấp Quốc gia không chỉ là sự hỗ trợ về vật chất, mà còn là nguồn động viên tinh thần, tiếp thêm niềm tin và khát vọng đổi mới, sáng tạo để DN cống hiến cho xã hội những sản phẩm chất lượng, đáp ứng kỳ vọng của người tiêu dùng, phục vụ xuất khẩu, mang lại hiệu quả về kinh tế, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội đất nước. Đồng thời, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, hỗ trợ quá trình CNH, HĐH nông nghiệp nông thôn, đưa các Nghị quyết 68-NQ/TW khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia vào cuộc sống ■

THÁI NGUYÊN ĐẨY MẠNH KHUYẾN CÔNG, TẠO ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN

Trong năm 2025, tỉnh Thái Nguyên triển khai đồng loạt 16 đề án khuyến công địa phương (đợt 1) với tổng kinh phí hơn 7,1 tỷ đồng. Trong đó, ngân sách khuyến công hỗ trợ trên 2,6 tỷ đồng, phần còn lại do các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất đối ứng. Đây được xem là một trong những giải pháp trọng tâm nhằm thúc đẩy đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh và gia tăng giá trị cho sản phẩm công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh.

DƯƠNG PHƯƠNG ✍

Trong số các đề án được phê duyệt, có 11 đề án tập trung hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến vào sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp. Đáng chú ý, có tới 06 đề án thuộc lĩnh vực chế biến chè, ngành nghề đặc trưng mang bản sắc riêng của Thái Nguyên; 01 đề án ứng dụng máy móc trong chế biến lâm sản; 02 đề án trong chế biến nông sản và 02 đề án trong sản xuất cơ khí. Việc đầu tư đồng bộ vào đổi mới công nghệ không chỉ giúp các cơ sở sản xuất nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm mà còn giảm chi phí, đảm bảo an toàn lao động.

Cùng với đó, Thái Nguyên cũng triển khai 05 đề án khác nhằm đẩy

mạnh xúc tiến thương mại và phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu. Các đề án gồm: Hỗ trợ kinh phí tham dự hội nghị, hội thảo, hoạt động kết nối, quảng bá, giới thiệu sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của tỉnh; tổ chức tuyên truyền và tập huấn về công tác khuyến công; đồng thời thực hiện bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Thái Nguyên. Đây là những đề án quan trọng giúp sản phẩm địa phương nâng cao hình ảnh và mở rộng thị trường tiêu thụ.

Trên thực tế, nhiều mô hình đã và đang mang lại hiệu quả rõ rệt. Đơn cử như đề án hỗ trợ: Tôn sao chè sinh khí, máy sao chè bằng gas

cho một số hợp tác xã sản xuất, kinh doanh chè đã góp phần cải thiện năng suất, chất lượng. Hợp tác xã Nông nghiệp Tiên Phong (xã Yên Trạch) cũng sẽ được hỗ trợ kinh phí khuyến công địa phương để ứng dụng máy móc thiết bị trong chế biến nông sản, giúp nâng cao giá trị sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Có thể nói, việc triển khai đồng bộ các đề án khuyến công năm 2025 thể hiện sự chủ động của tỉnh Thái Nguyên trong việc hỗ trợ doanh nghiệp và cơ sở sản xuất tiếp cận tiến bộ khoa học - kỹ thuật. Qua đó, thúc đẩy sản xuất theo hướng hiện đại, gắn với chiến lược phát triển bền vững của địa phương. Không chỉ dừng lại ở việc đổi mới máy móc, khuyến công còn hướng đến mục tiêu dài hạn góp phần tạo việc làm ổn định và nâng cao thu nhập cho người dân.

Nhìn tổng thể, khuyến công không chỉ là chính sách hỗ trợ, mà còn là “đòn bẩy” thúc đẩy công nghiệp hóa nông thôn. Với sự nỗ lực của doanh nghiệp cùng những định hướng đầu tư đúng đắn, Thái Nguyên đang từng bước hiện thực hóa mục tiêu xây dựng nền công nghiệp nông thôn hiện đại, năng suất và giàu bản sắc, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới ■



Đề án khuyến công đã hỗ trợ máy sao chè bằng gas cho một số hợp tác xã sản xuất, kinh doanh chè

PHÚ THỌ: KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ THƯƠNG HIỆU SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TUẤN VŨ ✍

Năm 2024, 02 sản phẩm Cao Cà gai leo Tuyết Nhi, Cao Xạ đen của Hợp tác xã (HTX) Tuyết Nhi được Bộ Công Thương cấp chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (SPCNNTTB) cấp khu vực. Chứng nhận SPCNNTTB giúp HTX khẳng định vị thế thương hiệu sản phẩm, tạo niềm tin với các đối tác và người tiêu dùng.

HTX Tuyết Nhi, thành lập năm 2021 tại thôn Đồng Bon, xã Cao Dương, tỉnh Phú Thọ là đơn vị chuyên sản xuất các sản phẩm cao được liệu từ cây xạ đen và cà gai leo: Cao Cà gai leo và Cao Xạ đen. Bên cạnh đó, HTX còn sản xuất các loại cao như: Cao Nghệ đen, Cao cà xạ, Cao Ung bất bạc, Cao Cúc Lương. Các sản phẩm được bào chế từ các loại thảo dược quý, giúp tăng cường sức khỏe, bảo vệ gan, hỗ trợ tiêu hóa và cải thiện giấc ngủ...

Trao đổi với bà Nguyễn Ánh Tuyết - Giám đốc HTX được biết: Trong những năm qua, nhờ chính sách khuyến khích phát triển vùng trồng cây dược liệu của tỉnh nên trên địa bàn xã Cao Dương và một số địa phương khác đã có hàng trăm hộ tham gia trồng cây dược liệu như Xạ đen, Cà gai leo. Đây là những giống cây bản địa, có nhiều tác dụng quý đối với sức khỏe con người. Đồng thời, đó cũng là cây sinh kế giúp bà con nông dân có thu nhập hàng trăm triệu đồng mỗi năm.

Trong quá trình sản xuất, HTX đã đẩy mạnh liên kết với các hộ nông dân để tạo vùng nguyên liệu an toàn, bền vững cho hoạt động nấu cao của HTX; qua đó góp phần hỗ trợ đầu ra cho bà con nông dân. Cùng với đó, HTX cũng chú trọng đầu tư vào cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện đại theo hệ thống quản lý chất lượng HACCP. Để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng, HTX đã chú trọng đổi mới bao bì, thiết kế lọ nhỏ tiện lợi, phù hợp làm quà tặng. Các sản phẩm của HTX được phân phối, bán rộng rãi tại nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước thông qua các hiệu thuốc đông y và kênh bán hàng online, các sàn thương mại điện tử như Shopee, sanviet.vn, facebook,...

Nói về chứng nhận SPCNNTTB, bà Nguyễn Ánh Tuyết chia sẻ: Năm 2023, sản phẩm Cao Cà gai leo và Cao Xạ đen của HTX tham gia bình chọn và được công nhận là SPCNNTTB của tỉnh Hòa Bình cũ. Năm 2024, được sự hướng dẫn của Trung tâm Khuyến công, 02 sản



phẩm của HTX tiếp tục tham gia bình chọn và được Bộ Công Thương công nhận là SPCNNTTB cấp khu vực.

Chứng nhận SPCNNTTB có ý nghĩa quan trọng trong việc khẳng định chất lượng và nâng cao thương hiệu, giá trị sản phẩm. Hiện nay, chỉ tính riêng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình cũ đã có hàng chục đơn vị tham sản xuất các loại cao dược liệu. Chứng nhận SPCNNTTB nhắc nhở chúng tôi phải có trách nhiệm trong hoạt động sản xuất an toàn, trong liên kết sản xuất bền vững để cùng bà con nông dân duy trì và gia tăng giá trị kinh tế nông nghiệp ở địa phương.

Được biết, bên cạnh hỗ trợ các cơ sở CNNT tham gia bình chọn SPCNNTTB, năm 2025, tỉnh Phú Thọ còn tập trung hỗ trợ phát triển các ngành và sản phẩm công nghiệp ưu tiên làm nền tảng cho hiện đại hóa nông thôn, có giá trị gia tăng cao, giá trị xuất khẩu lớn; gắn kết sản xuất với phát triển dịch vụ công nghiệp.

Bằng những hoạt động cụ thể, Chương trình khuyến công tỉnh Phú Thọ đã và đang là “bệ đỡ” và người bạn đồng hành của các cơ sở CNNT, giúp các cơ sở CNNT mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng sản phẩm CNNT, gia tăng giá trị và tỉ trọng công nghiệp, góp phần đẩy nhanh tiến trình xây dựng nông thôn mới; chuyển dịch cơ cấu kinh tế, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh■

KHUYẾN CÔNG MỞ ĐƯỜNG CHO NGÀNH CƠ KHÍ BẮC NINH

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trong bối cảnh Bắc Ninh đang vươn mình trở thành trung tâm công nghiệp năng động của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, lĩnh vực cơ khí - nền tảng của công nghiệp hỗ trợ (CNHT), đang được địa phương đặc biệt chú trọng đầu tư. Việc đẩy mạnh ứng dụng thiết bị, máy móc tiên tiến vào sản xuất không chỉ giúp các cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) nâng cao năng lực cạnh tranh, mà còn góp phần hiện thực hóa mục tiêu phát triển CN theo hướng hiện đại, bền vững.

ĐẠI DƯƠNG ✍

Nhận thức rõ vai trò quan trọng của đổi mới công nghệ, năm 2025, Trung tâm Phát triển Công Thương Bắc Ninh số 2 đã triển khai Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến trong sản xuất cơ khí” thuộc Chương trình Khuyến công quốc gia. Đề án có tổng kinh phí hơn 5,7 tỷ đồng, trong đó nguồn hỗ trợ từ ngân sách khuyến công quốc gia là 1,5 tỷ đồng, phần còn lại do các cơ sở sản xuất đối ứng. 5 doanh nghiệp được thụ hưởng gồm: Công ty TNHH HT- CNC; Công ty TNHH ICA Tech; Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Hường Chiến; Công ty Cổ phần S-Tech Vina; Công ty TNHH Thép đặc biệt Phương Trang TMS. Mỗi đơn vị được hỗ trợ 300 triệu đồng từ nguồn kinh phí khuyến công quốc gia để đầu tư thiết bị công nghệ cao trong sản xuất cơ khí.

Đáng chú ý, toàn bộ máy móc, thiết bị được đầu tư bằng kinh phí khuyến công đều là công nghệ hiện đại, có độ chính xác cao và tự động hóa mạnh, giúp tối ưu quy trình sản xuất, giảm tiêu hao năng lượng và nâng cao hiệu quả lao động. Nhờ vậy, các cơ sở CNNT đã cải thiện năng suất, chất lượng sản phẩm, đáp ứng tốt hơn yêu cầu về tiến độ, số lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật của đối tác, mở rộng cơ hội tham gia vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp lớn trong và ngoài tỉnh.



Nhờ ứng dụng máy móc và thiết bị hiện đại vào sản xuất, các doanh nghiệp đã dẫn nâng cao năng lực sản xuất, đáp ứng tốt yêu cầu về sản lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật

Quá trình triển khai đề án được thực hiện một cách bài bản, chặt chẽ. Trung tâm Phát triển Công Thương Bắc Ninh số 2 đã phối hợp với các đơn vị liên quan khảo sát thực tế, lập dự toán, theo dõi tiến độ, nghiệm thu và đánh giá kết quả. Nhờ sự đồng hành sát sao này, 100% doanh nghiệp thụ hưởng đều đưa máy móc vào vận hành hiệu quả, tạo bước chuyển tích cực trong sản xuất.

Từ góc nhìn kinh tế - xã hội, kết quả tích cực của đề án giúp nâng cao giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, tăng doanh thu và lợi nhuận góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động và ổn định đời sống dân cư.

Có thể thấy, việc triển khai hiệu quả Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến trong sản xuất cơ khí” không chỉ giúp các cơ sở CNNT Bắc Ninh nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, mà còn góp phần hình thành nền sản xuất hiện đại, bền vững. Quan trọng hơn, chương trình khuyến công đã thực sự trở thành “đòn bẩy” giúp doanh nghiệp đổi mới tư duy, mạnh dạn đầu tư công nghệ, tạo động lực phát triển cho toàn ngành cơ khí địa phương. Với hướng đi đúng đắn và sự đồng hành của Nhà nước, Bắc Ninh đang từng bước khẳng định vị thế là trung tâm CNHT năng động của khu vực các tỉnh phía Bắc ■

NINH BÌNH: PHÁT TRIỂN CCN XANH ĐỘNG LỰC MỚI CHO TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

Trong bối cảnh chuyển đổi sang nền kinh tế xanh đang là xu hướng tất yếu toàn cầu, tỉnh Ninh Bình đang có những bước đi mạnh mẽ và chiến lược trong việc quy hoạch, phát triển các cụm công nghiệp (CCN) theo hướng xanh, bền vững. Đây không chỉ là lời giải cho bài toán hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường, mà còn là động lực quan trọng giúp Ninh Bình nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư chất lượng cao.

AN NHI 

Theo Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, tỉnh định hướng phát triển hệ thống các CCN trở thành các “về tinh” chiến lược cho các KCN lớn, đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Đặc biệt, chiến lược “xanh hóa” sản xuất được xác định là con đường chủ đạo. Thay vì thu hút đầu tư bằng mọi giá, Ninh Bình ưu tiên các dự án có công nghệ cao, công nghệ sạch, tạo ra sản phẩm có giá trị gia tăng lớn và tiêu tốn ít năng lượng, tài nguyên.

Sau sáp nhập, toàn tỉnh Ninh Bình có 47 CCN đi vào hoạt động với mức độ phát triển tương đối đồng đều giữa các địa phương thành phần. Điểm tích cực là một số địa phương đã đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn (Nam Định có 3 CCN; Ninh Bình có 5 CCN). Hệ thống CCN đang ngày càng khẳng định vai trò là mắt xích quan trọng trong chuỗi phát triển, đặc biệt tại các địa phương vốn có lợi thế về vị trí địa lý, lao động và truyền thống sản xuất.

Hiện, Ninh Bình đã và đang triển khai đồng bộ nhiều giải pháp. Tỉnh tập trung vào việc hoàn thiện quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ cho các CCN, đặc biệt là hệ thống xử lý nước thải tập trung, hệ thống cây xanh và hạ tầng giao thông kết nối. Toàn tỉnh hiện có hàng chục CCN đang hoạt động, đóng góp quan trọng vào việc giải quyết việc làm cho hàng chục nghìn lao động và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương.

Bên cạnh việc đầu tư hạ tầng, Ninh Bình cũng xây dựng các chính sách ưu đãi đầu tư linh hoạt, hấp dẫn. Các nhà đầu tư vào CCN, đặc biệt là các dự án công nghệ cao, CN xanh, sẽ được hưởng các ưu đãi về thuế, tiền thuê đất và được hỗ trợ tối đa về thủ tục hành chính. Tỉnh cam kết đồng hành cùng doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để các dự án được triển khai thuận lợi và hiệu quả.

Ông Vũ Văn Hưng - Giám đốc Trung tâm Khuyến



Khởi công xây dựng Cụm công nghiệp Kim Thái được coi là dấu ấn chiến lược mới cho hệ sinh thái công nghiệp xanh tại Ninh Bình

công, xúc tiến thương mại và Phát triển CCN tỉnh cho biết: Tỉnh Ninh Bình xác định, ngành CN tiếp tục là động lực chính thúc đẩy nền kinh tế phát triển nhanh theo hướng hiện đại, dựa trên nền tảng KHCN tiên tiến, ưu tiên công nghiệp sạch, bền vững, thân thiện với môi trường. Do vậy, Ninh Bình đang phát triển mô hình CCN làng nghề sinh thái. Mô hình này sẽ tập trung hóa, tạo ra chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến, trưng bày, du lịch, đồng thời áp dụng công nghệ sạch như tuần hoàn nước, TKNL, từ đó vừa bảo vệ môi trường, vừa bảo tồn văn hóa và tạo sinh kế bền vững cho người dân bản địa. Các mô hình mới này đều nhằm hiện thực hóa mục tiêu đưa CCN trở thành không gian sản xuất đa chức năng, hỗ trợ cho CN lớn, đồng thời đảm bảo mục tiêu kép: phát triển nhanh và bền vững, tăng trưởng xanh và chuyển đổi số.

Phát triển CCN xanh không chỉ là trách nhiệm với môi trường mà còn là con đường để nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế. Bằng việc kiến tạo một môi trường sản xuất bền vững, Ninh Bình không chỉ góp phần vào mục tiêu tăng trưởng xanh của quốc gia mà còn khẳng định vị thế là một điểm đến đầu tư an toàn, hấp dẫn và có trách nhiệm, mở ra một tương lai phát triển thịnh vượng và hài hòa với thiên nhiên cho vùng đất Cố Đô■

HÀ TỈNH: CHỨNG NHẬN SPCNNTTB GÓP PHẦN MỞ RỘNG THỊ TRƯỜNG, NÂNG CAO DOANH THU CHO DOANH NGHIỆP

VĂN THANH ✍

Những năm qua, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh Hà Tĩnh đã thực hiện nhiều giải pháp, phù hợp với đặc thù địa phương, nhằm hỗ trợ thiết thực cho các cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT). Trong đó, hoạt động bình chọn và chứng nhận Sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (SPCNNTTB) đã góp phần mở rộng thị trường, nâng cao doanh thu cho doanh nghiệp (DN).

Theo Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh Hà Tĩnh, bên cạnh việc hỗ trợ “vốn môi” để “hích” các DN, cơ sở sản xuất đầu tư máy móc, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, những năm qua, chương trình khuyến công của tỉnh Hà Tĩnh đã triển khai thực hiện nhiều nội dung như: Đào tạo, tập huấn, hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý, khởi sự, thành lập DN; tổ chức bình chọn SPCNNTTB cấp tỉnh, cấp khu vực và cấp quốc gia; hỗ trợ quảng bá sản phẩm qua các hoạt động xúc tiến thương mại...

Đối với nội dung bình chọn SPCNNTTB cấp tỉnh, Hà Tĩnh đã tổ chức nhiều lượt bình chọn và công nhận nhiều SPCNNTTB cấp tỉnh. Cụ thể, năm 2021, tỉnh có 89 sản phẩm của 52 cơ sở sản xuất đến từ 13 địa phương tham gia bình chọn SPCNNTTB cấp tỉnh. Qua bình chọn, có 41 sản phẩm được công nhận là SPCNNTTB cấp tỉnh. Năm 2023, toàn tỉnh có 86 sản phẩm, bộ sản phẩm của 69 cơ sở sản xuất CNNT. Qua bình chọn, 40 sản phẩm đã được tỉnh công nhận SPCNNTTB cấp tỉnh năm 2023. Năm 2025, tỉnh Hà Tĩnh đã công nhận 39 sản phẩm/bộ sản phẩm của 31 DN, HTX, hộ kinh doanh là SPCNNTTB cấp tỉnh năm 2025.

Việc tổ chức bình chọn, công nhận và vinh danh các SPCNNTTB không chỉ nâng tầm thương hiệu mà còn tạo động lực cho các cơ sở CNNT ở Hà Tĩnh tiếp tục đổi mới, mở rộng quy mô, thúc đẩy sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm,

nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị trường.

Là chủ DN có 02 sản phẩm được vinh danh là SPCNNTTB cấp tỉnh và 01 SPCNNTTB cấp khu vực, ông Trần Đình Chiến - Giám đốc Công ty CP Nông nghiệp Hương Sơn cho biết: Năm 2021, sản phẩm Rượu Nhung hươu Chiến được công nhận SPCNNTTB cấp tỉnh năm 2021. Năm 2023, sản phẩm Nhung hươu khô tán bột được công nhận là SPCNNTTB cấp tỉnh năm 2023. Năm 2024, sản phẩm Nhung hươu khô tán bột được công nhận là SPCNNTTB cấp Khu vực. Để có được những chứng nhận quý giá này, Công ty chúng tôi đã đầu tư, chuyển đổi từ hoạt động sơ chế thô sơ sang máy móc, thiết bị sơ chế hiện đại với tổng vốn đầu tư lên tới 5 tỷ đồng để làm ra các sản phẩm chế biến sâu như: Nhung hươu khô thái lát, nhung hươu khô tán bột, rượu nhung hươu... Cùng với đó, chúng tôi đã tiến hành đăng ký bảo hộ thương hiệu, mã số, mã vạch, cải tiến mẫu mã, quy trình sản xuất để nâng cao thương hiệu sản phẩm, tạo niềm tin với người tiêu dùng.

Được biết, với chứng nhận SPCNNTTB, Công ty đã tự tin phát triển, mở rộng thị trường ra nhiều tỉnh, thành trong nước; trong đó có các thị trường lớn như Hà Nội, Hồ Chí Minh. Đồng thời, đã kết nối được các đối tác ở Lào, Thái Lan để ký kết tiêu thụ. Ngoài ra, các sản phẩm của Công ty còn được mở bán trên các sàn thương mại điện tử. Đến nay, doanh thu của Công ty đã đạt trên 15 tỷ đồng, lợi nhuận đạt từ 1,5 tỷ đồng đến hơn 2 tỷ đồng/năm■



Sản phẩm Nhung hươu khô tán bột của Công ty CP Nông nghiệp Hương Sơn được công nhận là SPCNNTTB cấp tỉnh năm 2023, cấp Khu vực năm 2024

KHUYẾN CÔNG QUẢNG TRỊ

TẬP TRUNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 68 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN

CÔNG DU

Trong những năm qua, Chương trình khuyến công tỉnh Quảng Trị đã huy động nguồn lực tiếp sức, hỗ trợ doanh nghiệp (DN) cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) phát triển nguồn nhân lực, đầu tư công nghệ, thúc đẩy chuyển đổi số hội nhập quốc tế, phát huy lợi thế cạnh tranh, tập trung vào các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, khai thác tiềm năng thế mạnh của địa phương.

Quảng Trị là địa phương có nguồn tài nguyên rất đa dạng, phong phú phục vụ cho phát triển các ngành công nghiệp. Với hệ thống hạ tầng giao thông thuận lợi; Có nguồn năng lượng xanh, sạch dồi dào, đây là lợi thế lớn thúc đẩy phát triển công nghiệp hiện đại nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Bà Hoàng Thị Hải Vinh - Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Trị cho biết: “Trong những năm qua, tỉnh đã triển khai đồng bộ cơ chế, chính sách hỗ trợ cho người dân, DN thông qua các chương trình phát triển kinh tế. Trong đó, chương trình khuyến công hỗ trợ DN đầu tư công nghệ tiên tiến vào sản xuất, khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của từng địa phương, nhất là nguồn nguyên liệu và lao động.

Cụ thể, Chương trình khuyến công quốc gia trong giai đoạn 2021-2025, đã triển khai thực hiện hỗ trợ 13 đề án với 21 đơn vị thụ hưởng, thực hiện xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, áp dụng công nghệ mới vào sản xuất. Khuyến công địa phương cũng tích cực hỗ trợ các cơ sở đầu tư đổi mới sản xuất, trong giai đoạn 2021-2025, đã có 4 mô hình trình diễn kỹ thuật sản xuất sản phẩm mới, công nghệ mới được triển khai, gồm: Chế biến các loại hạt, bột sấy lạnh, sản xuất phôi chai nhựa PET, sản xuất bao bì carton; hỗ trợ 231 DN, hợp tác xã, cơ sở CNNT ứng dụng máy móc và tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, xử lý ô nhiễm môi trường. Những hỗ trợ này tập trung vào các lĩnh vực có lợi thế như: Chế biến nông, lâm, thủy sản; cơ khí; may mặc..., góp phần nâng cao năng lực sản xuất CNNT, quảng bá sản phẩm và mở rộng thị trường trong và ngoài nước”.

Theo ông Lê Anh Chung - Giám đốc Công ty TNHH Everest Miền Trung (xã Lệ Thủy) chia sẻ: “Năm 2024, Everest được hỗ trợ 250 triệu đồng từ nguồn vốn khuyến công địa phương, đã giúp đơn vị



Các doanh nghiệp của tỉnh tham gia kết nối cung cầu, tìm đầu ra cho sản phẩm

có vốn đầu tư thiết bị, hoàn thiện dây chuyền sản xuất chiết rót tự động, quy trình sản xuất khép kín. Hiện nhà máy sản xuất nước uống đóng chai của Công ty TNHH Everest Miền Trung cung cấp 3 dòng sản phẩm chính, gồm: Nước uống đóng chai dung tích 330ml, 500ml và bình 20 lít, đảm bảo chất lượng và mẫu mã phù hợp, dòng sản phẩm nước uống đóng chai mang thương hiệu Everest đã đáp ứng nhu cầu của thị trường, được người tiêu dùng tin tưởng sử dụng”.

Có thể thấy, thời gian qua, Chương trình khuyến công của tỉnh đã khuyến khích phát triển CN - TTCN, áp dụng sản xuất sạch hơn, nâng cao hiệu quả sản xuất, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế - xã hội và lao động tại địa phương.

Sang giai đoạn 2026 - 2030, Khuyến công Quảng Trị tiếp tục mở rộng phạm vi hỗ trợ, ưu tiên các lĩnh vực mới, ứng dụng công nghệ cao...; Đồng thời, tăng cường giám sát, đánh giá thực tế tại các cơ sở thụ hưởng, qua đó giúp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai đề án, kịp thời điều chỉnh chính sách hỗ trợ thiết thực, nâng cao hiệu quả đầu tư. Đây là nền tảng quan trọng thúc đẩy phát triển CNNT, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, góp phần thúc đẩy sản xuất hàng hóa có giá trị cao, đáp ứng yêu cầu về phát triển CNNT, thực hiện tốt Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân một cách nhanh và bền vững ■

THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG: ĐƯA SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN VƯỢN RA THẾ GIỚI

Tận dụng cơ hội từ các Hiệp định Thương mại tự do (FTA), tham gia hội chợ quốc tế và đẩy mạnh thương mại điện tử đang trở thành hướng đi chiến lược giúp các doanh nghiệp công nghiệp nông thôn (CNNT) Đà Nẵng từng bước mở rộng thị trường xuất khẩu, khẳng định thương hiệu Việt trên bản đồ hàng hóa toàn cầu.

HÀ PHƯƠNG ✍

CNNT thế giới đang chuyển mình mạnh mẽ với xu hướng ưu tiên sản phẩm bền vững, thân thiện môi trường và chứa đựng câu chuyện văn hóa. Người tiêu dùng quốc tế, đặc biệt tại các thị trường cao cấp, ngày càng tìm kiếm những sản phẩm “có hồn”, được thiết kế riêng, gắn với bản sắc địa phương.

Nắm bắt xu thế này, nhiều doanh nghiệp Đà Nẵng đã chủ động đổi mới sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế. Nổi bật là sản phẩm OCOP 5 sao bánh dứa nướng của Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Quý Thu (xã Xuân Phú), hiện đã xuất khẩu sang các thị trường khó tính như Mỹ, Hà Lan, Úc, Nga, Đài Loan và Trung Quốc.

Chia sẻ về kinh nghiệm xuất khẩu, ông Lương Văn Phòng, đại diện Công ty cho biết, để chinh phục thị trường nước ngoài, doanh nghiệp phải “hiểu thị trường như hiểu khách hàng trong nước”, từ quy định pháp lý, tiêu chuẩn kỹ thuật, đến xu hướng tiêu dùng và chiến lược marketing bản địa. Việc chọn sản phẩm OCOP 5 sao làm mũi nhọn xuất khẩu giúp doanh nghiệp có lợi thế cạnh tranh rõ rệt, đồng thời khẳng định chất lượng hàng hóa Việt Nam trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Không chỉ dừng lại ở đó, vào tháng 10/2025, Bộ Công Thương đã vinh danh 2 sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp quốc gia của thành phố Đà Nẵng, gồm: Cà phê Mayaca

M4 của Công ty TNHH MTV Cà phê MAYACA (xã Hòa Tiến) và Thanh gạo lứt hạt và rong biển của Hợp tác xã Nông nghiệp xanh Duy Oanh (xã Duy Xuyên). Bà tổ cảm xúc tại Lễ vinh danh, bà Phạm Thị Duy Mỹ, Giám đốc Hợp tác xã Duy Oanh chia sẻ: “Tôi hy vọng từ kết quả này, sản phẩm của mình sẽ tiếp tục vươn xa, góp phần khẳng định thương hiệu hàng hóa Đà Nẵng trên bản đồ sản phẩm quốc gia”.

Có thể thấy, trong hai năm trở lại đây, sản phẩm CNNT của thành phố Đà Nẵng đã có bước phát triển rõ rệt cả về số lượng lẫn chất lượng, qua đó khẳng định hướng đi đúng đắn của thành phố trong quá trình hội nhập và phát triển bền vững. Hiện nay, trên địa bàn Đà Nẵng, nhiều sản phẩm đặc trưng như: Sâm Ngọc Linh, yến sào Cù Lao Chàm, trầm hương, tiêu Tiên Phước, nấm linh chi, ba kích Trà My... đang ngày càng được biết đến ở các thị trường ngoài nước, mở ra hướng đi bền vững cho kinh tế địa phương.

Từ những sản phẩm thủ công nhỏ bé, Đà Nẵng đang từng bước ghi dấu ấn trên thị trường quốc tế. Sự nỗ lực của doanh nghiệp, cùng chính sách hỗ trợ thiết thực của Nhà nước, đang giúp sản phẩm CNNT Việt Nam không chỉ “làm đẹp cho quê hương”, mà còn vươn mình ra thế giới, mang theo cả tinh hoa và bản sắc văn hóa dân tộc ■



Các sản phẩm CNNT của doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Khuyến công Đà Nẵng hỗ trợ hơn 1,6 tỷ đồng cho các doanh nghiệp đổi mới công nghệ

Mới đây, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Đà Nẵng (Sở Công Thương) đã phối hợp cùng Phòng Kinh tế - Hạ tầng các địa phương tổ chức nghiệm thu, bàn giao máy móc thiết bị cho 05 cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) được hỗ trợ theo chương trình khuyến công năm 2025.

Theo đó, các doanh nghiệp thụ hưởng gồm: Công ty TNHH MTV Inox Kính Thành, Công ty CP Thực phẩm FuJa - chuyên sản phẩm canh dưỡng sinh (cùng thuộc phường Hòa Khánh), Công ty TNHH Thực phẩm STCO (chuyên mặt hàng phở gói xuất khẩu, thuộc xã Hòa Tiến), Công ty CP Việt - Séc (sản xuất thiết bị gỗ nội thất, thuộc phường Cẩm Lệ) và Công ty CP Thương mại và Sản xuất Asia Green (sản xuất

phụ kiện ống gió, cửa gió, phường Hòa Xuân). Tổng vốn đầu tư đổi mới thiết bị tại các đơn vị đạt hơn 05 tỷ đồng, trong đó hơn 1,6 tỷ đồng là nguồn kinh phí khuyến công hỗ trợ, phần còn lại do doanh nghiệp đối ứng.

Việc đầu tư trang thiết bị hiện đại, áp dụng mô hình sản xuất sạch hơn giúp doanh nghiệp nâng cao công suất, cải thiện chất lượng sản phẩm và tiết kiệm năng lượng. Cùng với đó, chương trình khuyến công đã góp phần hỗ trợ doanh nghiệp hoàn thiện quy trình sản xuất, mở rộng quy mô và thị trường tiêu thụ, tạo động lực quan trọng để phát triển kinh tế nông thôn Đà Nẵng theo hướng hiện đại, xanh và bền vững.

HỒNG SÂM

Khánh Hòa có 04 sản phẩm được vinh danh CNNTTB cấp quốc gia năm 2025

Mới đây, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 2568 công nhận 108 sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (CNNTTB) cấp quốc gia lần thứ VI năm 2025. Trong đó, tỉnh Khánh Hòa vinh dự có 04 sản phẩm được xướng tên, bao gồm: Bộ sản phẩm vòng Trầm hương và nhang Trầm hương của Công ty TNHH Trầm hương Non nước Khánh Hòa (phường Hòa Thắng); bộ sản phẩm rong biển Trí Tín của Công ty TNHH Trí Tín (phường Nha Trang); Sản phẩm Sầu riêng sấy Thành Hưng của Công ty TNHH Nông nghiệp Thành Hưng (xã Đông Khánh Sơn) và kẹo thạch Sohaku của Công ty Cổ phần Rau câu Sơn Hải (xã Thuận Bắc).

Đây đều là những sản phẩm có giá trị kinh tế và văn hóa đặc sắc, vừa giúp nâng cao thu nhập cho người lao động nông thôn, vừa góp phần khẳng định thương hiệu địa phương. Sự ghi nhận này đã khuyến khích các



Công ty TNHH Trí Tín (phường Nha Trang) đang giới thiệu đến khách hàng các sản phẩm rong biển

doanh nghiệp tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng. Mỗi sản phẩm được công nhận không đơn thuần là một mặt hàng, mà còn kể câu chuyện về làng nghề, góp phần lan tỏa bản sắc văn hóa và thúc đẩy phát triển công nghiệp nông thôn tại tỉnh Khánh Hòa.

HÀ PHƯƠNG

Thái Nguyên nâng tầm giá trị sản phẩm địa phương qua 6 sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia năm 2025

Mới đây, theo Quyết định số 2568/QĐ-BCT của Bộ Công Thương, Thái Nguyên vinh dự có 6 sản phẩm được công nhận là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia. Cụ thể gồm: Chè Tôm Nôn của HTX Chè Hảo Đạt; Trà Đinh ướp sen Ngọc Tinh Liên của Công ty TNHH Tân Cương Xanh; Tuyết Hương trà của Hợp tác xã Tuyết Hương; Tâm trà của Công ty cổ phần Trà Việt Thái; Độc đáo trà ướp hoa của HTX Trà Sơn Dung và sản phẩm

Tinh nghệ Bắc Kạn của Công ty cổ phần Nông sản Bắc Kạn.

Các sản phẩm trên không chỉ có chất lượng vượt trội, mẫu mã bao bì tinh tế, mà còn mang đậm giá trị văn hóa, thương hiệu đặc trưng của vùng đất Thái Nguyên. Kết quả này đã góp phần khẳng định vị thế của Thái Nguyên trên bản đồ sản phẩm công nghiệp nông thôn Việt Nam.

KIM HẰNG

MỘT SỐ HÌNH ẢNH LỄ TÔN VINH SẢN PHẨM CNNTTB CẤP QUỐC GIA VÀ HỘI CHỢ TRIỂN LÃM HÀNG CNNT NĂM 2025



CHÀO MỪNG 30 NĂM NGÀY THÀNH LẬP



TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN
Tự tin vững bước
02/11/1995 - 02/11/2025



với hơn
**50 ĐƠN VỊ
THÀNH VIÊN**



275B Phạm Ngũ Lão, Phường Bến Thành,
Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG



Vươn mình cùng đất nước

Chào ngành điện 71 năm xây dựng
Mừng CPC nửa thế kỷ trưởng thành
Tổng sản lượng - hai con số - tăng nhanh
Công sức hợp thành của bao thế hệ
Ty Điện lực, Sở quản lý... tên từng giai đoạn
Điện như mạch nguồn cho đất nước: chống và xây
Lực tăng cường thời đổi mới hôm nay
Miền Trung đi đầu với bao nguồn thủy điện
Trung, Nam, Bắc hòa 500 - phát triển
50 năm rồi mà cứ ngỡ hôm qua
Năm Bác về thăm ngành điện chúng ta:
“Xây dựng ngành từ...hòn than, tiết kiệm”
Dựng cơ đồ để vươn tầm tiên tiến
Và thấp bưng ánh sáng niềm tin.

Trưởng thành hôm nay – truyền thống quyết giữ gìn
Thành quả CPC – vẹn nghĩa tình - vươn tới!

Tướng Văn Thuận

Kính tặng các thế hệ lãnh đạo, CBCNV Tổng Công ty Điện Lực miền Trung

BÌNH ĐỊNH AN VIÊN

Nơi tri ân cuộc sống



Tọa lạc tại vùng đất được bao bọc bốn mặt là đồi núi với các dòng chảy từ suối tự nhiên đổ về hồ trung tâm tạo địa thế "lưng tựa sơn, mặt hướng thủy" hình thành một Công viên nghĩa trang Bình Định An Viên với tổng diện tích gần 60 hecta do Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng An Viên An Lộc Phát làm chủ đầu tư xây dựng tại khu vực 8, phường Bùi Thị Xuân, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình

Định cách trung tâm TP. Quy Nhơn 20km.

Sản phẩm mà An Viên Bình Định mang đến cho quý khách hàng rất đa dạng, giúp khách hàng có thể dễ dàng lựa chọn các loại mộ đơn, mộ đôi... Ngoài ra, nếu có nhu cầu diện tích lớn để quy tập phần mộ gia đình, quý khách cũng có thể lựa chọn phần mộ gia tộc với các kích thước tiêu chuẩn như 30m², 50m², 100m²...

Trung tâm hỏa táng Bình Định An Viên tọa lạc trong khuôn viên Công viên nghĩa trang Bình Định An Viên, được khởi công xây dựng vào tháng 6/2020 do Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng An Viên An Lộc Phát làm chủ đầu tư với tổng vốn đầu tư 20 tỷ đồng (100% nguồn vốn xã hội hóa). Trung tâm gồm các khu chức năng:

- Khu vực nhà hỏa táng được trang bị 02 lò đốt hiện đại cùng công nghệ tiên tiến được nhập khẩu từ Hoa Kỳ. Lò hỏa táng được vận hành tự động hoàn toàn, được trang bị các tính năng hiện đại an toàn, đảm bảo sau khi quan tài đưa vào lò hỏa táng

và đóng cửa buồng đốt thì cửa sẽ tự động đóng kín lại cho đến khi hoàn tất quá trình hỏa táng - đảm bảo người đã khuất được yên nghỉ trong an bình, với nhiệt độ lò hỏa táng trong buồng đốt rất cao cho phép thời gian hỏa táng rất nhanh, lò có công suất 20 ca/ngày.

- Khu nhà tang lễ và văn hóa tâm linh, khu vực phòng chờ, khu quản lý và các công trình phụ trợ: Công viên cây xanh, bãi đậu xe, điểm nghỉ chân,... Đem đến một giải pháp an táng tiết kiệm, thân thiện với môi trường, đảm bảo khí thải không màu, không mùi, không ô nhiễm.



Trung tâm hỏa táng

Địa chỉ Dự án: Tổ 4, Khu phố 8 Phường Quy Nhơn Tây, tỉnh Gia Lai;

Chủ đầu tư: Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng An Viên An Lộc Phát

Địa chỉ Văn phòng: Tầng 1, Tòa nhà Pisico, 99 Tây Sơn, Phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai

Hotline: 0899 986 968 * Website: binhdinghanvien.vn

Email: anvienbinhdinh@gmail.com

BẢNG GIÁ

STT	Sản phẩm	Giá đất chuyển nhượng (VNĐ)	Giá xây dựng mộ tham khảo	Kích thước
1	Mộ đơn	Từ 25 triệu - 35 triệu	Từ 30 triệu	3,2 m ²
2	Mộ đơn cao cấp	Từ 60 triệu - 65 triệu	Từ 75 triệu	6,6 m ²
3	Mộ đôi cao cấp	120 triệu	Từ 185 triệu	12,2 m ²
4	Mộ gia tộc	5,2 triệu - 6,5 triệu (tùy vị trí)	Tùy theo thiết kế	41,47-66,7 m ²
5	Kim tinh người lớn		10.000.000đ/cái	
6	Kim tinh cái tăng		4.000.000đ/cái	
7	Phí hỏa táng		6.500.000đ/ca	



Canh tác vụ Hè Thu hạnh phúc

CÙNG PHÂN BÓN SUPE LÂM THAO



Chuẩn bị cho vụ Hè Thu, chọn Supe Lâm Thao là chọn sự an tâm với lời cam kết cho năng suất, chất lượng và sự bền vững của thổ nhưỡng từ thương hiệu hơn 63 năm đồng hành cùng bà con nông dân.

Supe Lâm Thao có dòng sản phẩm tích hợp giữa lân vô cơ dễ tiêu và vi sinh vật *Bacillus* có ích, tạo nên giải pháp kép: vừa nuôi cây hiệu quả, vừa cải tạo và nâng cao sức khỏe đất lâu dài.

Sản phẩm còn chứa lân tan nhanh và lân tan chậm, giúp cây hấp thụ tốt ngay từ đầu, đồng thời cung cấp dinh dưỡng suốt quá trình phát triển của cây trong vụ Hè Thu.

Hơn thế nữa, sản phẩm Supe Lâm Thao kết hợp thêm các dinh dưỡng trung - vi lượng như lưu huỳnh, canxi, magie, silic, kẽm, đồng, bo, mangan... giúp cây chịu hạn, chống bệnh, kích hoa, nuôi trái, chắc củ, sáng hạt.

Đặc biệt, vi sinh vật *Bacillus* không chỉ hỗ trợ phân giải dinh dưỡng khó tiêu, mà còn đối kháng nấm bệnh, bảo vệ bộ rễ, giúp tiết kiệm 10-20% lượng phân bón, giảm thất thoát, giảm ô nhiễm.

Phân dạng bột thấm nhanh hoặc dạng hạt bền rễ, lâu tan, phù hợp cả đối núi lẫn ruộng nước.

Hè Thu là vụ mùa quan trọng bậc nhất trong năm. Bà con nông dân hãy chọn đúng sản phẩm uy tín để cây trồng khỏe, mùa vụ bội thu, canh tác hạnh phúc.

Supe Lâm Thao - Tự hào Việt!

Supe Lâm Thao
Bạn của nhà nông

CÔNG TY CP SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO
LAM THAO FERTILIZERS AND CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY
ĐC: Khu Phương Lai, xã Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ - Việt Nam
ĐT: 0210.3 825 139 * Fax: 0210.3 825 126 * Website: www.supelamthao.vn

2025

GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ CHO CUỘC SỐNG



Máy biến áp



Cơ khí công nghiệp



SOTEK
GROUP



Bất động sản



Xây dựng công nghiệp



Thiết bị điện

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SOTEK